

Tu hâu bǎo hu yêu qui tho

I . Tu hâu bão hu yêu qui tho . 1921.

1/ Les contenus accessibles sur le site Gallica sont pour la plupart des reproductions numériques d'oeuvres tombées dans le domaine public provenant des collections de la BnF. Leur réutilisation s'inscrit dans le cadre de la loi n°78-753 du 17 juillet 1978 :

- La réutilisation non commerciale de ces contenus ou dans le cadre d'une publication académique ou scientifique est libre et gratuite dans le respect de la législation en vigueur et notamment du maintien de la mention de source des contenus telle que précisée ci-après : « Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France » ou « Source gallica.bnf.fr / BnF ».

- La réutilisation commerciale de ces contenus est payante et fait l'objet d'une licence. Est entendue par réutilisation commerciale la revente de contenus sous forme de produits élaborés ou de fourniture de service ou toute autre réutilisation des contenus générant directement des revenus : publication vendue (à l'exception des ouvrages académiques ou scientifiques), une exposition, une production audiovisuelle, un service ou un produit payant, un support à vocation promotionnelle etc.

[CLIQUER ICI POUR ACCÉDER AUX TARIFS ET À LA LICENCE](#)

2/ Les contenus de Gallica sont la propriété de la BnF au sens de l'article L.2112-1 du code général de la propriété des personnes publiques.

3/ Quelques contenus sont soumis à un régime de réutilisation particulier. Il s'agit :

- des reproductions de documents protégés par un droit d'auteur appartenant à un tiers. Ces documents ne peuvent être réutilisés, sauf dans le cadre de la copie privée, sans l'autorisation préalable du titulaire des droits.

- des reproductions de documents conservés dans les bibliothèques ou autres institutions partenaires. Ceux-ci sont signalés par la mention Source gallica.BnF.fr / Bibliothèque municipale de ... (ou autre partenaire). L'utilisateur est invité à s'informer auprès de ces bibliothèques de leurs conditions de réutilisation.

4/ Gallica constitue une base de données, dont la BnF est le producteur, protégée au sens des articles L341-1 et suivants du code de la propriété intellectuelle.

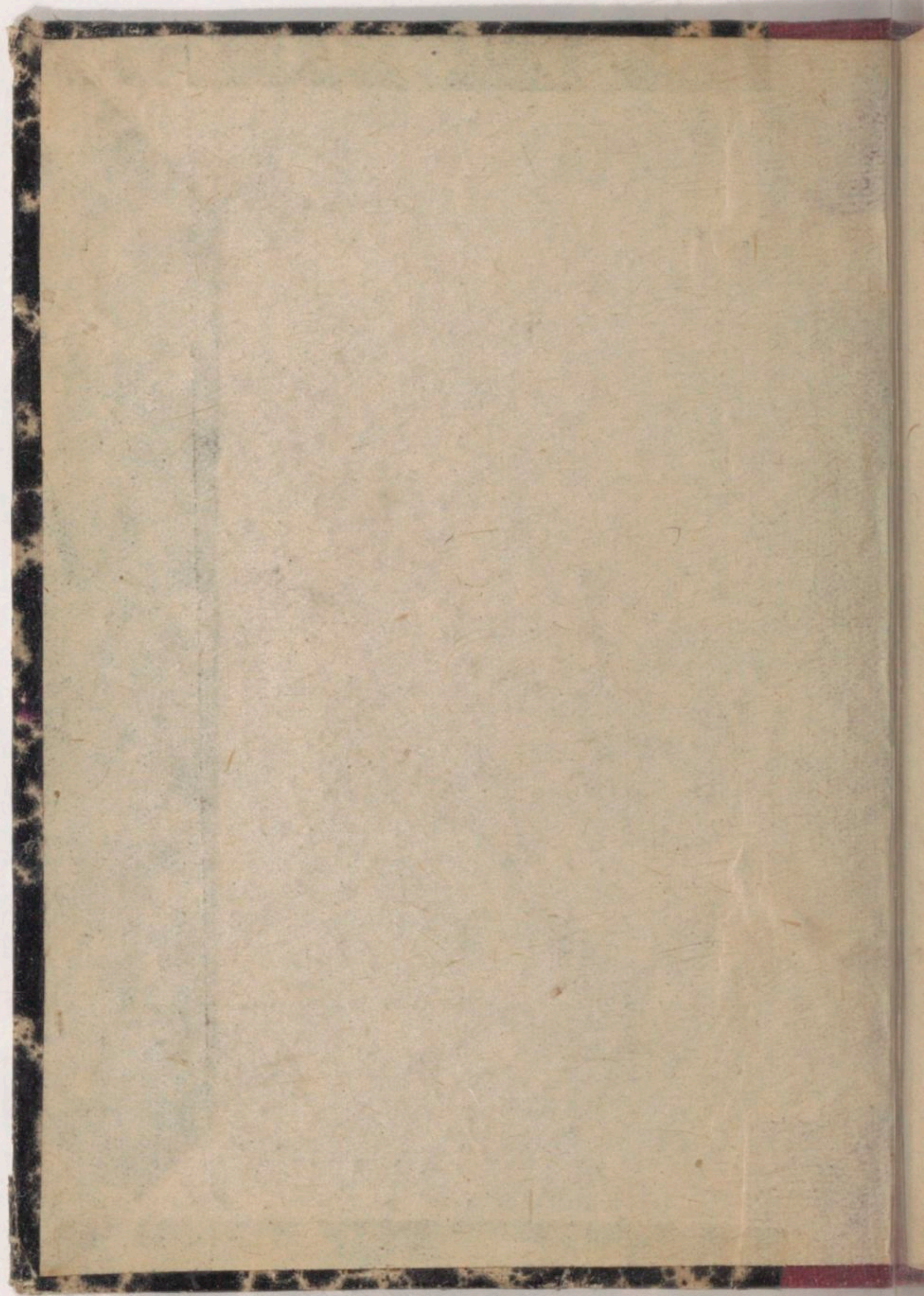
5/ Les présentes conditions d'utilisation des contenus de Gallica sont régies par la loi française. En cas de réutilisation prévue dans un autre pays, il appartient à chaque utilisateur de vérifier la conformité de son projet avec le droit de ce pays.

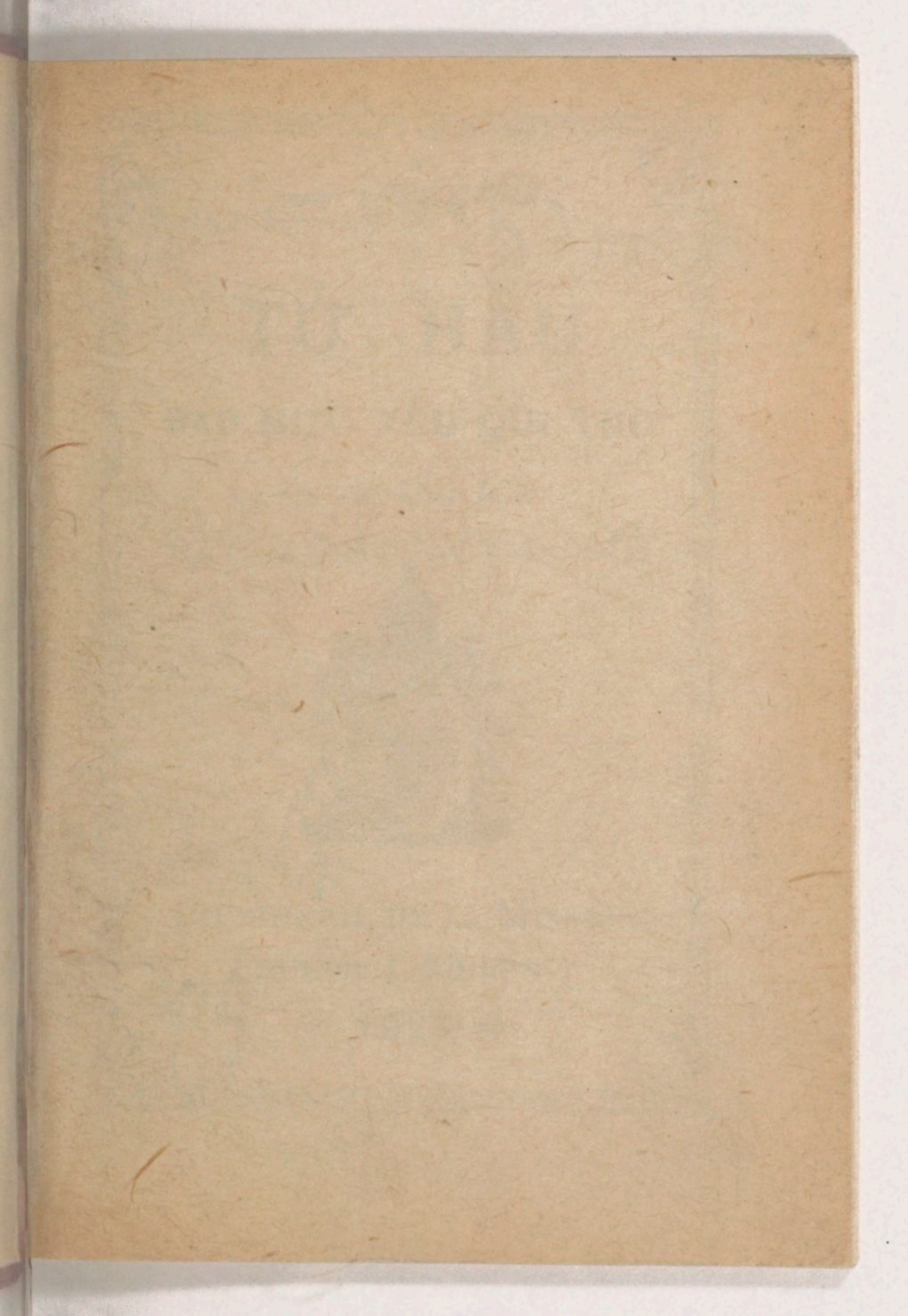
6/ L'utilisateur s'engage à respecter les présentes conditions d'utilisation ainsi que la législation en vigueur, notamment en matière de propriété intellectuelle. En cas de non respect de ces dispositions, il est notamment passible d'une amende prévue par la loi du 17 juillet 1978.

7/ Pour obtenir un document de Gallica en haute définition, contacter utilisation.commerciale@bnf.fr.

INDO-CHINOIS

309





Rituel de funérailles

DEPOT
INDOCHINE

N^o 406

^s
TỪ HẬU

BẢO HỮU YẾU QUI THƠ

In lần thứ bốn



IMPRIMERIE DE LA MISSION

Quinhon (Annam)

✠ 1921 ✠

(C.)



Sách Tử Hầu này, từ đời Đức
Cha Thẻ đến rày in chữ nôm
nhiều lần. Nay ta cho in chữ
quốc ngữ cho dễ dùng hơn;
mà cũng in giống như sách cũ
vậy. Các ông chức việc các giáo
hữu phải tuân theo mà giúp kẻ
liệt, cùng chôn cất xác kẻ chết.

Làng-sông, ngày 17 tháng Martio
1907.

✠ ĐAMIANUS, Ep. Ut.

Vic. ap.

TỰA

Ta nghe nói có nhiều ông chức ước ao chớ chi Bề trên in kinh giữ kẻ liệt làm một cuốn riêng cho dễ dùng. Vậy nên Ta đã làm như vậy. Mà Ta thấy sách trước, trong lời bảo dạy giúp kẻ liệt làm việc tin cậy kính mến cùng việc ăn năn tội, song chẳng có chỉ rõ cách giúp kẻ liệt phải làm những việc ấy thế nào ; nên Ta rày đã ra cách thức để mà giúp kẻ liệt làm những việc cần kíp đường ấy như sau này.

Lại Ta nghe nói giáo hữu một hai nơi, khi tổng táng kẻ chết, còn bắt chước kẻ vô đạo mà làm việc, có hình bóng việc dị đoan. Vậy Ta lo kéo con chiên Chúa đã nấy phú cho Ta gìn giữ xem sóc, còn lầm mà mắc tội làm vậy nữa, thì đã làm thêm một phần dạy về

sự táng xác kẻ chết mà in trong sách giữ kẻ liệt này nữa.

Khi anh em tổng táng kẻ chết, thì hãy nhớ mà giữ các điều đã dạy trong sách này, chớ còn bắt chước kẻ vô đạo nữa, phải phân ra sự thánh và bụi thần khỏi nhau cho xa. Hễ con Đ. C. T., thì phải tổng táng theo phép Hội thánh; để hòm bia truyền thiên Chúa làm một cùng bụi Đa-gon sao đặng?

Từ này về sau các chức hãy lấy lòng sốt sắng ái mộ mà giúp kẻ liệt chết lành. Chẳng có việc lành phước đức nào đẹp lòng Chúa hơn việc ấy, bởi vì Người yêu chuộc linh hồn người ta hơn hết mọi sự, đến đổi Người đã chịu nạn chịu chết mà cứu chuộc linh hồn người ta. Lại không khi nào

người ta phải cơn hiểm nghèo cho bằng khi gần chết, cùng không khi nào đáng cho ta thương giúp cho bằng khi ấy. Vì nếu chết lạnh hay là chết dữ, đang phân thởng, hay là phải phân phạt đời đời, cũng trong một giờ ấy. Sau nữa chẳng có việc gì mà sanh lợi cho ta hơn việc này. Vì khi ta đã giúp người nào chết lạnh, người ấy lên thiên đàng châu chực Chúa, thì hằng nhớ công ơn ta và hằng cầu xin Chúa trả ơn cho ta bội phần.

Ấy vậy hãy hết lòng mà lo giúp kẻ liệt, cùng hãy nhớ điều này : là cho đang giúp người ta chết lạnh, thì sự rất cần kíp là phải lo cho người ta làm việc tin, cậy, kính mến, nhứt là việc ăn năn tội hơn là lo đọc kinh cho nó. Khi người

liệt không còn nghe đặng, không còn tỉnh, thì ta mới lo đọc kinh cho nó, mà cho sốt sắng. Đương khi người liệt còn nghe đặng còn tỉnh, thì ta đừng đọc kinh; một lo giúp làm thủng thẳng việc tin cậy kính mến cùng việc ăn năn tội, song phải giúp làm việc ăn năn cùng việc kính mến năng hơn việc khác, vì hai việc ấy cần kíp và có ích cho nó hơn bội phần.

Sau nữa các chức phải năng coi phần sau nói về sự táng xác kẻ chết cùng phải lo cho các giáo hữu biết việc nào phải lánh, việc nào phải làm, cùng vì ý nào. Vậy hễ mỗi khi có đám lớn kẻ chết, thì trước hết phải lo đọc cho cùng ba đoạn ấy đang khi có mặt và có tai đông người đặng nghe cho rõ ràng cho đủ kéo lăm.

Lời bảo những người giúp kẻ liệt.

Chẳng có khi nào phải tỏ lòng ái mộ phần rỗi người ta cho bằng khi anh em hòng qua đời; vì đã đến cơn hiểm nghèo hơn hết mọi khi thấy thấy. Dầu người rất hơn đức cũng sợ hãi Chúa phán xét, mà người có tội thì làm sao?

Có nhiều khi các linh mục ở xa hay là rước chẳng kịp, nên Ta dạy một hai điều cho dễ giúp người ta đến cơn ngặt nghèo ấy.

Vậy trước hết các chức, con cái, họ hàng, hay là kẻ thiết nghĩa cùng người liệt, phải hết lòng lo lắng việc đại sự ấy. Nên mỗi nhà phải sắm ảnh chuộc tội để gần người liệt, phải cho người liệt năng hôn chơn tay cùng cạnh nương long Đ. C. G.

Mỗi nhà phải có nước thánh sẵn mà rưới cho kẻ liệt. Có sắm đặt hai cây đèn thánh và thắp đó thì càng tốt. Song việc cần hơn, là giúp người ta đọc kinh ăn năn tội vì Chúa, và ước ao xưng tội mình cùng linh mục ; khi chẳng có lễ rước người đặt, thì phải có lòng ăn năn đau đớn thật. Lại phải đọc ba kinh Tin, Cây, Kinh mền ; phải nhắc lại cho kẻ liệt năng kêu tên Giê-giu, Ma-ri-a, Giu-de cùng tên thánh bốn mạng, xin Chúa cứu lấy mình và thương xót tha tội cho mình ; lại xin các thánh Thiên Thần cùng các thánh Nam Nữ bầu chữa phù hộ cho mình. Phải bảo người liệt năng phó dưng trót mình vưng theo thánh ý Chúa định, và an ủi rằng : *Chúa đã chịu nạn chịu chết vì tội lỗi ta ; ít nữa là ta phải chịu khó bằng lòng mà đền mọi tội lỗi ta.*

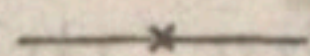
Sau nữa khi người ta đau nặng lắm, mà đọc kinh riêng chẳng đặng, thì phải đọc thể cho người liệt ấy, và bảo người liệt hiệp một ý mà đọc theo trong lòng; nên phải đọc khoan khoan một khi một ít vậy. Chẳng những phải giữ các điều trước này một lần mà thôi, song phải nhắc đi nhắc lại luôn. Khi thì đọc một ít lời mười lăm sự thương khó Đ. C. G., khi thì đọc một hai kinh trong bảy kinh vua Đa-vít ăn năn tội, hay là đọc một ít câu vậy mà thôi.

Sau hết người ta đã gần hấp hối, thì càng phải lo lắng ân cần mà giúp linh hồn kẻ ấy, kéo đến giờ hiểm nghèo ấy mà linh hồn người ta phải chước đối ma quỷ, và phải khốn nạn đời đời.



PHẦN THỨ NHỨT

CÁCH GIÚP KẺ LIỆT



DẠY CHUNG VỀ CÁCH GIÚP KẺ LIỆT.

Có lẽ riêng buộc nhất các chức phải hết lòng lo giúp kẻ liệt cho đặng nhờ phần rồi, vì khi lãnh việc làm các chức, thì đã buộc mình lãnh lấy phần việc lo cho kẻ liệt thay mặt linh mục, nhưt là cho kẻ liệt mồ côi. Vậy ông nào chẳng hết lòng lo như các linh mục phải lo, thì lỗi chính việc bổn phận mình trong việc trọng. Nên mắc tội trọng, và đến ngày phán xét, Đ. C. G. sẽ trách rằng: « Tao liệt lão mà bay bỏ, chẳng » viếng thăm Tao. Vậy bây giờ » bay hãy lìa ra khỏi mặt Tao, » *vân vân.* »

Mà ông nào sốt sắng lo lắng giúp kẻ liệt đang chết lạnh, thì ngày sau sẽ đang lạnh lấy một phần thưởng lớn trên nước thiên đàng, vì đến ngày phán xét Đ. C. G. sẽ phán khen rằng : « Thuở » Tao liệt lao bay đã đến thăm » viếng cùng giúp đỡ Tao hết » lòng, thì bay hãy lên nước thiên » đàng mà hưởng phước thanh » nhàn đời đời. »

Vậy hễ khi các chức nghe đang có người liệt trong họ, thì phải bỏ mọi việc mình mà kíp chạy đến, dùng bằng Đ. C. G. đau nơi thân thể Người mà kêu mình lại cho mau mà giúp Người vậy. Mà nếu thấy người liệt ấy mắc bệnh trọng, thì lo cho kẻ đi rước linh mục bốn sở cho kíp, hầu người làm các phép bí tích cho

người liệt ấy đương khi nó còn tỉnh táo.

Ví bằng lần lửa chậm chạp, thì có khi người liệt chết hụt mất linh hồn, vì chẳng kịp chịu các phép bí tích, ít nữa là liệu nó nhọc quá mà chịu chẳng nên, thì các chức mắc tội trọng lắm vì lỗi ấy.

Khi đã cho kẻ đi rước linh mục đoạn, thì phải tra hỏi coi thử người liệt ấy có rồi sự gì chẳng.

Hoặc rồi vợ chồng con cái, hoặc đã cho vay ăn lời, hoặc cầm của người ta trái phép công bình, hoặc mắc nợ mà chưa trả, hoặc đã làm thiệt hại cho ai mà chưa thọ thưởng, hoặc phải mắc phần gia tài mình, kéo sau con cái khuấy nhau, hoặc tích lòng giận ghét, hoặc rồi đều gì khác như

vậy, thì các chức phải an ủi cùng giúp nó gỡ những việc rối ấy cho kíp, đừng để chờ linh mục đến làm chi.

Đoạn phải bảo nó xét mình cho sẵn. Thường khi đau thì khó xét mình lắm, nên phải đọc sách xét mình cho nó nghe, mà giúp nó nhớ lại những tội nó đã phạm.

Lại phải giúp nó làm việc ăn năn tội. Hoặc lấy những lẽ sẽ kể sau này mà giục lòng nó ăn năn tội, hoặc đọc sách giảng về sự ăn năn tội, hoặc đọc những kinh ăn năn tội trong sách ba mươi một cho nó nghe. Song phải đọc khoan khoan vậy, chớ đọc vội vã, chớ đọc luôn đi dài dỗi, mà nó mệt nghe chẳng hiểu, cùng chớ quên an ủi nó phải bằng lòng chịu đau đớn mà đền tội mình.

Sau nữa trước khi linh mục xúc dầu thánh cho kẻ liệt, thì các chức phải lo cho có một cái bàn nhỏ để gần kẻ liệt, cùng hai cây đèn sáp và có chôn nó, và có khăn sạch phủ bàn ấy, và nước thánh và que rảy nước thánh. Lại khi linh mục muốn đưa Mình Thánh Chúa cho người liệt, thì phải sắm thêm một cái chén nhỏ đựng nước trong sạch để trên bàn ấy cùng thau hay là bát nước rửa tay, và một hai chiếc chiếu trải đó sẵn, và thắp đèn dầu sẵn đó nữa.

Song chính việc các chức phải lo mà giúp người liệt làm việc tin cậy kính mến cùng việc ăn năn tội. Vậy khi đã lo kẻ đi rước linh mục, nếu thấy người liệt nặng chẳng biết đặng linh mục đến làm phước kịp chẳng, hay là thấy

người liệt mắc bệnh hay lãng mê, hay bất tỉnh nhưn sự, thì các chức phải giúp nó làm những việc ấy cho kíp, vì là sự rất cần cho người ta đang rồi.

Lại dầu khi linh mục đã làm các phép bí tích cho người liệt huờn thành mặc lòng, mà nếu bệnh nó chẳng giảm bớt, thì các chức cũng phải giúp nó mà làm những việc ấy một ngày ít là đôi ba lần, song phải liệu thế, kẻo làm cho người liệt nặng thêm. Bởi đó cho nên phải châm chước tùy nghi, theo cơn khoẻ mệt mà nghỉ tạm, qua cơn mệt sẽ giúp, *vân vân*.

— I —

CÁCH GIÚP KẺ LIỆT LÀM VIỆC
ĐỨC TIN

(Mồ) phải làm việc đức tin, nghĩa là phải lấy mọi điều Hội thánh dạy làm thật, bởi vì Đ. C. T. sáng láng và chơn thật vô cùng, đã truyền dạy những điều ấy cho Hội thánh. Vậy (mồ) hãy nói theo tôi rằng :

Lạy Chúa, tôi tin thật vững vàng mọi điều Hội thánh dạy tôi, vì Chúa là Đấng sáng láng và chơn thật vô cùng đã truyền dạy các điều ấy cho Hội thánh. Nhứt là tôi tin có một Đ. C. T. phép tắc vô cùng đã dựng nên trời đất muôn vật, mà Người có Ba Ngôi. Ngôi thứ Nhứt là Cha, Ngôi thứ

Hai là Con, Ngôi thứ Ba là Thánh Thần; Ba Ngôi cũng một tính một phép, cho nên Ba Ngôi cũng một Chúa mà thôi. Tôi tin Ngôi thứ Hai ra đời làm người, sanh bởi bà Maria đồng trinh, đặt tên là Giê-giu, ở thế gian ba mươi ba năm, đoạn chịu chết trên cây thánh giá mà chuộc tội cho thiên hạ. Đến ngày thứ ba Người sống lại; khởi bốn mươi ngày lên trời; đủ mười ngày lại cho Đ. C. T. T. xuống trên các thánh Tông đồ. cùng Hội thánh mới lập. Ai chẳng thông công cùng Hội thánh ấy, thì chẳngặng rỗi linh hồn. Mà linh hồn là giống thiêng liêng chẳng hề chết đặng, và đến ngày tận thế, xác loài người ta sẽ sống lại mà chịu phán xét, kẻ lành lên thiên đàng hưởng phúc đời đời, kẻ dữ sa địa ngục chịu phạt vô cùng.

Ấy là những điều riêng tôi tin thật vững vàng, vì Chúa là đứng sáng láng, và chơn thật vô cùng đã truyền dạy các điều ấy. Lại tôi tin chung các điều khác Hội thánh là mẹ tôi dạy tôi tin, vì Chúa đã dạy Hội thánh các điều ấy, mà Chúa là đứng sáng láng và chơn thật vô cùng.

Lạy Chúa, tôi tin, song đức tin là ơn Chúa ban cho tôi tự nhiên. Vậy bây giờ tôi xin Chúa thêm đức tin vào lòng tôi cho tôi đặt mạnh tin hơn nữa. Amen.

* Cũng nên bảo kẻ liệt, buổi nào khoẻ, thì đọc thầm thĩ một hai kinh tin thường, hay là kinh *tôi Tin kính* cũng nên. Hoặc người liệt mệt nhọc khó nói theo, thì phải giúp nó làm việc đức tin thể này rằng:

(Mồ) phải làm việc đức tin, là phải nhớ lại các điều Hội thánh dạy và tin vững vàng các điều ấy, vì Chúa đã truyền dạy các điều ấy. Mà nếu (mồ) mệt khó nói, thì hãy nghe tôi hỏi mà giúp (mồ).

Vậy (mồ) có tin mọi điều Hội thánh dạy ta vì Chúa là đấng sáng láng và chọn thật vô cùng đã truyền dạy các điều ấy cho Hội thánh chẳng?

Thưa : tôi tin.

Dẫu mà (mồ) tin chung làm vậy cũng chưa đủ; có nhiều điều (mồ) phải tin riêng, là những điều rất cần kíp cho đặng rồi, là những điều này :

Vậy (mồ) có tin có một Đ. C. T. phép tắc vô cùng đã dựng nên trời đất muôn vật chẳng?

Thưa : tôi tin.

(Mồ) có tin Người có ba Ngôi, Ngôi thứ Nhứt là Cha, Ngôi thứ Hai là Con, Ngôi thứ Ba là Thánh Thần chẳng?

Thưa : tôi tin.

(Mồ) có tin ba Ngôi cũng một tính một phép, cho nên ba Ngôi cũng một Chúa mà thôi chẳng?

Thưa : tôi tin.

(Mồ) có tin Ngôi thứ Hai đã ra đời làm người, Người đã chịu nạn chịu chết trên cây thánh Giá mà chuộc tội cho ta thấy thấy chẳng?

Thưa : tôi tin.

(Mồ) có tin ta có linh hồn là giống thiêng liêng chẳng hề chết đặng chẳng?

Thưa : tôi tin.

(Mồ) có tin có thiên đàng mà

thường kẻ lành, có địa ngục mà phạt kẻ dữ chẳng?

Thưa : tôi tin.

Ấy, những điều đã nói đó là những điều riêng ta phải tin cho rõ, thì mới đặt rồi linh hồn.

Nên ai cố ý hay là bởi có nào mặc lòng, nếu chẳng tin các điều ấy, thì chẳng có lẽ gì mà rồi linh hồn đặt. Lại cũng có nhiều điều khác nữa Hội thánh dạy phải tin vì Chúa đã truyền dạy, song chẳng kể ra đây.

Vậy (mô) hãy thầm thí trong lòng rằng: Lạy Chúa, tôi tin hết mọi điều Hội thánh dạy, vì Chúa sáng láng và chơn thật vô cùng đã truyền dạy mọi điều ấy cho Hội thánh. Amen.

— II —

CÁCH GIÚP KẺ LIỆT LÀM
VIỆC ĐỨC CẬY

(Mỗ) đã làm việc đức tin ; vậy bây giờ phải làm việc đức cậy.

(Mỗ) phải hết lòng trông cậy Chúa vì Người phép tắc và lòng lành vô cùng đã phán hứa, sẽ ngừa rước kẻ chạy đến cùng Người, vì công nghiệp vô cùng Đ. C. G. Khirixitô, vì Người đã đổ hết Máu mình ra trên cây thánh Giá mà chuộc tội cho (mỗ).

Lại bây giờ Người cũng hãy còn dung máu thánh Người cho Đ. C. Cha, xin Đ. C. Cha đoái thương mà tha tội cho (mỗ).

Vậy (mỗ) hãy vững lòng trông cậy Chúa cho lắm. Dầu tội (mỗ)

rất nặng rất lớn như núi non mặc lòng, miễn là (mô) có lòng ăn năn ghét tội và dốc lòng chữa, thì Người tha hết. (Mô) hãy nhớ gương bà thánh Ma-da-len-na : tội lỗi bà ấy biết là nặng nào ; song bởi bà ấy lo buồn ăn năn thăm thiết, nước mắt chữa chan, sắp mình hôn chôn Chúa, tỏ lòng thống thiết bề trong, nên Chúa liền tha hết muôn vàn tội lỗi cho.

Hãy nhớ người kẻ trộm bên hữu : nó xin Chúa nhớ đến mà thôi, vì xét mình là kẻ đầy tội lỗi chẳng dám xin nhiều ; song Chúa phán hứa rằng : « Ngày hôm nay mày sẽ đứng ở nơi vui vẻ cùng Tao ».

Vậy (mô) hãy nguyện rằng : Lạy Chúa tôi, dầu mà tôi là kẻ rất hèn mọn đầy đầy tội lỗi, song bởi

công nghiệp Đ. C. G. Khirixitô là Chúa tôi, thì tôi dám cả lòng trông cậy Chúa sẽ tha tội cho tôi, cùng sẽ ban ơn giúp sức cho tôi đứng giữ nghĩa cùng Chúa tôi trong giờ nghèo hiểm này, đừng chết lạnh, cho đừng lên thiên đàng xem thấy mặt Chúa, là mạch mọi sự lành và thanh nhàn vui vẻ đời đời, vì Chúa có phép tắc và lòng lành vô cùng đã phán hứa sự ấy, chẳng có lẽ nào sai đặng. Vậy tôi xin Chúa thêm đức cậy vào lòng tôi, cho tôi đặng bền lòng trông cậy Chúa hơn nữa. Amen.

Ôi ! Chúa là Cha hơn từ quảng đại, chẳng nề gục đầu xuống than thĩ mà kêu (mỗ) đến cùng Người ; Người giơ hai cánh tay ra, đợi (mỗ) lại gần mà ôm lấy. Vậy (mỗ) hãy coi bây giờ đã tốt dịp

lắm ; (mỗ) còn tiếc đi gì mà chẳng hăm hở kíp gieo mình trần vào trong lòng Người rằng : Lạy Cha tôi, tôi là con ngỗ nghịch tội lỗi vô ngần, song Chúa là Cha hơn từ hay thương vô cùng : xin Chúa đừng nhớ đến tội lỗi tôi, một đoái xem tôi là đứa dại dột, mà vớt lấy linh hồn tôi cùng trong giờ túng ngặt này.

Chúa đã sinh ra (mỗ), đã ra đời làm người mà chịu chết thay vì (mỗ) ; đã đem (mỗ) vào sổ con cái Hội thánh mà thờ phượng Người ; đã gìn giữ (mỗ) còn sống cho đến hôm nay. Thuở (mỗ) bỏ Chúa mà đi hoang đàng tội lỗi, thì Chúa còn tiếc mà đi tìm kiếm (mỗ) hầu đem về ở cùng Người : huống chi nay (mỗ) thống hối trách mình mà tìm kiếm Người, nghĩa là khóc than thảm thiết :

lẽ gì mà Người chẳng ra ngựa mà rước lấy (mỗ)?

Vậy bây giờ (mỗ) hãy nguyện rằng: Lạy Chúa tôi, cùng là quan thầy tôi, tôi là tôi tá Chúa, tôi chạy đến cùng quan thầy tôi; tôi là con Chúa, tôi chạy đến cùng Cha tôi, xin Chúa tôi, xin Cha tôi chớ bỏ tôi đi. Tôi đã biết Chúa lòng lành vô cùng, chẳng đành lòng để cho kẻ có tội chết mất linh hồn, một muốn cho nó trở lại cho đang sống đời đời.

Vậy xin Chúa tha tội lỗi tôi cùng ban ơn giúp sức cho tôi đang chết lành.

* (Mỗ) lại phải có lòng trông cậy Đức Mẹ, là Mẹ hay binh vực bàu chữa kẻ có tội lắm. Xưa nay chưa từng nghe có ai chạy đến cùng Người, mà Người bỏ chẳng giúp bao giờ.

Dầu đưa tội lỗi thể nào mặc lòng,
nếu nó trần trụi kêu xin Đức Mẹ,
Người liền cứu vớt chẳng xua nó
ra.

Vậy thì (mỗ) hãy gấn vó khăn
nguyện cùng Đức Mẹ rằng:

A rất thánh Nữ Maria rất nhơn
tử, trọn đời đồng trinh, xin Đức
Mẹ hãy nhớ lại, xưa nay chưa
từng nghe người nào chạy đến
cùng Đức Mẹ, xin cứu giúp bầu
chửa phù hộ, mà Đức Mẹ từ rầy
chẳng đoái xem. Bởi vậy dầu mà
tôi đầy dẫy tội lỗi, thì cũng lấy
lòng trông cậy mà chạy đến than
van cùng Đức Mẹ, xin Đức Mẹ chớ
bỏ lời tôi nguyện, một xin hãy lấy
lượng nhơn tử mà nhậm lời tôi
nài xin. Amen.

* Phải bảo kẻ liệt cậy trông thánh
Thiên Thần giữ mình và ông thánh

Giu-de cùng thánh Bôn mạng nữa.
vân vân.

Khi người liệt mệt mà đọc những
lời nguyện trước nầy chẳng dặng,
thì phải bảo nó đọc theo thâm thi
trong lòng.

— III —

CÁCH GIÚP KẺ LIỆT LÀM VIỆC
ĐỨC KÍNH MẾN

(Mồ) hãy làm việc kính mến Chúa cho hết lòng (mồ), cùng hết sức (mồ) là kính mến trên hết mọi sự. Vậy lẽ giục lòng (mồ) kính mến Chúa thể ấy, thì là hãy nhớ lại ơn Người đã sinh ra (mồ), hầu lo có một việc thờ phượng cùng kính mến Người mà thôi, là việc dễ làm cùng nhẹ lắm. Bằng (mồ) làm nên thì Người lại thêm phần thưởng cho, là đặng mọi sự vui vẻ trên thiên đàng. Bằng chẳng thì Người sẽ phạt đời đời trong địa ngục. Vậy (mồ) hãy nguyện rằng: Lạy Chúa, Chúa có ý sinh ra tôi ở đời này mà kính mến Chúa hết lòng hết sức trên hết mọi sự, xin Chúa thêm đức kính

mến vào lòng tôi, cho tôi dặng sốt
sắng kính mến Chúa hơn nữa.

Ôi ! xưa nay tôi đã yêu mến lắm
lạc, đã nghiêng lòng mà yêu mến
những sự hèn thế gian ; song bây
giờ tôi quả quyết kính mến một
mình Chúa trên hết mọi sự mà
thôi, vì Chúa là đấng trọn tốt trọn
lành trọng vọng vô ngần, đã đáng
mọi loài mọi vật trên trời dưới
đất yêu mến kính chuộng trên hết
mọi sự.

* Lại (mỗ) hãy nhớ những ơn
Chúa đã ban cho (mỗ) xưa nay,
coi thử : Người đã sinh ra (mỗ),
đã ban một linh hồn cho (mỗ)
có trí mà suy, có tâm tình mà yêu
mến ; và đã ban ngũ quan : con mắt
mà xem, lỗ tai mà nghe, miệng
lưỡi mà ăn nói, tay mà làm, chơn
mà đi ; lại dựng nên trời mà che,

đất mà chở, mặt trời mà soi ban ngày, mặt trăng cùng các ngôi sao mà soi ban đêm, lúa gạo mà ăn, nước mà uống, vải lụa mà mặc, cùng muôn vàn vật khác mà dùng kể chẳng xiết; Người sắm sẵn sàng, chẳng thiếu vật gì cần kíp mà dưỡng nuôi (mỗ). Ấy Người đã ban những ơn trọng hậu nhần tiền cho (mỗ) dường ấy, mà há (mỗ) chẳng ở hết lòng kính mến Người sao? Vậy (mỗ) hãy nguyện rằng:

Lạy Chúa phép tắc và lòng lành rộng rãi hay thương yêu vô cùng, những ơn trọng Chúa đã ban cho tôi xưa nay kể chẳng xiết. Linh hồn và xác cùng mọi sự trong ngoài tôi, đều là của Chúa hết thấy thấy. Nào có chút gì là của riêng tôi. Tôi là kẻ khó khăn thiếu mọi sự, hầu biết lấy đi gì mà tạ

ơn báo nghĩa Chúa tôi cho xứng đáng vì những ơn trọng hậu dường ấy? Vậy bây giờ cho đặng tạ ơn Chúa, thì tôi quyết lòng từ nay về sau kính mến một mình Chúa cho hết lòng hết sức tôi trên hết mọi sự. Tôi tiếc và trách mình tôi lắm vì xưa nay đã vô tình lạt lẽo, chẳng kính mến Chúa cho hết lòng, những chia lòng ra mà yêu chuộng những sự hèn thế gian mà thôi. Bây giờ mới kính mến thì đã muộn quá!

Ôi! chớ chi xưa nay tôi chẳng hề yêu sự thế gian, một đẽ tấm lòng đơn mà yêu mến Chúa, thì phước lộc cho tôi lắm. Chúa là ai, tôi là ai, mà tôi cả lòng dám ở bội bạc cùng Chúa tôi dường ấy?

Lạy Chúa, tôi xưa nay đã phi nhor bất nghĩa cùng Chúa lắm,

song bây giờ tôi quyết lòng chẳng dám ở bạc tình làm vậy nữa đâu.

Tôi quả quyết từ nay về sau kính mến một mình Chúa trên hết mọi sự hết lòng hết sức tôi mà thôi.

* Ơn Chúa bởi không mà sinh ra (mồ) cho có, lại dựng nên muôn vật sẵn sàng cho (mồ) dùng, thì trọng lắm chúc. Song ơn Ngôi thứ Hai xuống thế mà chuộc tội cho (mồ) thì càng trọng hơn bội phần, vì Ngôi thứ Hai cũng một tính một phép bằng Đ. C. Cha, Đ. C. T. Thần; là Con một Người rất yêu dấu, mà Người xuống thế làm người chịu trăm ngàn điều nhuốc nha tất bật, cùng chịu chết một cách rất dữ dằn độc ác, là chết trần truồng tất tưởi trên cây thánh Giá vì tội (mồ) cho (mồ)

khỏi chết vô cùng trong địa ngục.

Xưa nay (mỗ) đã suy đến ơn rất lạ lòng kinh khủng dường ấy chưa? Vậy (mỗ) hãy nguyện rằng:

Lạy Đ. C. G. là Chúa chuộc tội, Chúa đã thương tôi hơn cha mẹ tôi thương tôi; vì Chúa là Đấng ngự toà oai nghi, chín đứng thiên thần và các thánh châu chực trên trời; song Chúa đã xuống thế gian này mà chịu trăm ngàn sự khốn cực vì tôi, và chịu chết trên cây thánh Giá một cách độc địa bạc ác vì tội trọng tôi đã làm. Lạy Đ. C. G. vật gì tôi là một con sâu bọ, mà Chúa thiên thần liều mạng sống Chúa mà cứu chữa con sâu bọ này làm sao? Vậy tôi dốc lòng nhớ ơn trọng ấy, và hết lòng mến Chúa trên hết mọi sự, chẳng có khi khuây. Amen.

* Lại (mồ) hãy suy đến những ơn Đ. C. T. T. đã khẩn ban cho (mồ). Dầu (mồ) rất hèn mạt mặc lòng, song Người cũng chẳng nệ xuống trong lòng (mồ) mà soi sáng giục giã (mồ) lo phần rồi.

Lại dầu đã nhiều lần (mồ) xua đuổi Người ra khỏi lòng (mồ), là khi (mồ) phạm tội trọng; song khi (mồ) biết đang ăn năn trở lại, thì Người cũng chẳng nệ lại xuống ngự trong lòng (mồ) như trước. Sau nữa mọi việc lành (mồ) đã làm xưa nay, cùng khi sa ngã phạm tội trọng mà biết ăn năn trở lại, thì cũng đều bởi ơn Người ban cho thấy thấy. Vậy (mồ) hãy nguyện rằng:

Lạy Đ. C. T. T. là lửa yêu mến, xin hãy đốt lòng nguội lạnh tôi cho cháy lên phừng phừng, cho

tôi dâng lòng sốt sắng mến yêu Chúa trên hết mọi sự hơn nữa. Amen.

* (Mỗ) hãy suy lại Chúa là Đấng trọn tốt trọn lành trên hết mọi sự tốt lành, chẳng có sự gì tốt lành mà chẳng ở nơi Chúa. Lại mọi sự lành mọi sự tốt ở đời này sánh cùng sự tốt lành Chúa, thì là hình bóng lu lít một thí vậy mà thôi. Vậy (mỗ) hãy nguyện rằng :

Lạy Chúa tôi, tôi kính mến Chúa hết lòng hết sức trên hết mọi sự, vì Chúa là Đấng trọn tốt trọn lành trọng vọng vô ngần, rất đáng cho mọi người yêu mến kính chuộng trên hết mọi sự. Lạy Chúa, chớ chi tôi dâng kính mến Chúa như các thánh thiên thần cùng các thánh nam nữ đã kính mến Chúa !

Chớ chi tôi đang xem thấy sự trọn tốt trọn lành Chúa, cho đang kính Chúa cho phỉ lòng mơ ước tôi. Lạy Chúa, tôi chẳng còn muốn yêu chuộng sự gì đời này nữa làm chi, một muốn để dành tấm lòng đơn tôi cho tinh tấn mà kính mến Chúa tôi cho hết lòng hết sức tôi mà thôi.

* (Mỗ) phải làm việc yêu người ta như mình vậy, vì mọi người cũng là con Đ. C. T. cũng như (mỗ) vậy. Lại nếu (mỗ) kính mến Chúa là Cha chung hết mọi người, thì cũng phải yêu hết mọi người là con chung Chúa yêu. Lại người ta là hình ảnh Đ. C. T.: nếu (mỗ) yêu mến Chúa, thì cũng yêu hình ảnh Chúa nữa mới đủ. Nên khi (mỗ) yêu người ta, thì cũng là yêu mến Chúa. Vậy bây giờ (mỗ) hãy nguyện rằng:

Lạy Chúa tôi, tôi yêu mọi người vì Chúa; tôi kính mến Chúa hết lòng tôi; lại tôi yêu con cái Chúa là người ta như mình tôi vậy, vì Chúa đã dạy tôi làm vậy. Sau nữa tôi hết lòng kính mến Đ. C. G. là Chúa thương tôi lắm. Vậy tôi cũng yêu hết mọi người trong Chúa tôi mà chớ.

* (Mỗ) có giận hờn ai, thì phải tha nó cho thật lòng. Kẻ có đạo chẳng nên tích oán trong lòng làm chi, vì Đ. C. G. đã dạy rằng: « Bay có giận nhau, thì phải làm lành cho kịp. Chớ để mặt trời lặn xuống mà chưa làm lành ». Cùng dạy: « Khi mấy đem của lễ đến đứng trước bàn thờ, nếu mấy nhớ lại có sự chẳng hoà với người nào, thì hãy để của lễ mấy đó mà kịp về thú tạ làm lành cùng người ấy đã, đoạn trở lại mà đứng của

lẽ mây ». Sau hết chẳng những Người dạy làm lành với kẻ ta đã mất lòng nó mà thôi, mà lại Người cũng dạy : « Bay hãy làm ơn cho kẻ làm khốn bay ».

* (Mồ) hãy nhớ lại chẳng phải là Người đã cầu nguyện cho kẻ đã đóng đinh, thương xót kẻ bán nộp Người, mở lòng cho quan kia áp việc giết Người, tha tội cho kẻ đâm cạnh nương long Người sao ? Vậy (mồ) hãy nguyện rằng :

Lạy Chúa tôi, Chúa đã làm gương trước mà dạy tôi tha lỗi cho người ta, thì còn lẽ gì mà tôi chẳng hết lòng tha, mà vững giữ đều răn Chúa ; vì Chúa đã tha cho tôi muôn vàn tội lỗi rất nặng nề lắm : lẽ gì tôi còn dám cố chấp kẻ đã mất lòng tôi một hai chút mọn mảy làm sao ?

— IV —

CÁCH GIÚP KẺ LIỆT LÀM
VIỆC ĂN NĂN TỘI

Trước hết giúp nó làm việc ăn năn tội chẳng trọn như sau này :

* (Mỗ) hãy suy tội đã gia hại (mỗ) là thể nào. Nó đã làm cho mất ơn nghĩa cùng Đ. C. T., lại trở nên kẻ nghịch đảng cùng Chúa và mất chức làm con Chúa. Lại làm tủi hổ Đ. C. T. T. quá lẽ lắm, là xua đuổi Người ra cho rảnh khỏi linh hồn (mỗ), mà cam lòng thỉnh ma quỷ vào ở mà thể lại cho Người. Tội làm cho linh hồn (mỗ) ra tối tăm đại dột xấu xa u ám, cùng làm cho (mỗ) nên tội mọi ma quỷ. Tội đã làm cho những công nghiệp (mỗ) giữ đạo lâu

năm mà trông phần rồi, rày ra vô ích. Những việc lành phước đức cùng những công lao khó nhọc (mỗ) đã chịu, đang khi còn mang tội trọng trong linh hồn, thì việc lành công lao ấy đều ra vô ích cho (mỗ) thấy thấy. Tội đã làm cho (mỗ) chẳng trông đặng phần vui vẻ cùng các thánh trên thiên đàng, lại phải ném (mỗ) xuống trong lửa địa ngục, mà thiêu đốt đời đời chẳng cùng.

(Mỗ) đã suy đến những điều rủi ro thiệt thòi ấy chưa? (Mỗ) hãy suy coi thử (mỗ) có sức chịu đặng lửa hoả hào địa ngục cháy lên rần rần, như phong ba giữa biển chẳng? Nếu chẳng may mà (mỗ) chết đang mắc tội trọng trong linh hồn, thì phải ném xuống giữa lửa ấy. Ba bên, bốn bề, trên

dưới, trong ngoài, đều có lửa vẩn vít, đi đứng ngồi nằm, trong ruột trong gan, thở ra thở vào, phun ra những lửa hể, chẳng phút nào giảm bớt.

Vậy (mồ) còn yêu tội làm chi, mà chưa từ bỏ nó cho rảnh, kéo Đ. C. T. hăm hăm ghét mà phạt nó dữ lắm? (Mồ) hãy còn bịn rịn dúi thẳng tiếc nó nỗi gì mà chưa ghét?

Lạy Chúa, tôi xét tội tôi, và những tính thệ tôi ăn ở xưa nay, thì tôi đoán cho tôi chẳng đáng phần gì cùng các thánh trên thiên đàng, một đấng Chúa quăng ném tôi xuống với ma quỷ, mà thiêu đốt đời đời trong địa ngục mà chớ.

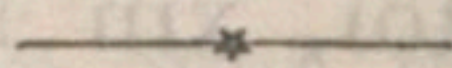
Song tôi tin thật Chúa là Chúa hơn từ, là Cha hay thương xót lắm, là thương xót vô cùng. Rày tôi đã

cùng đang túng thế, chẳng biết chạy đến với ai, một sắp mình xuống trầu chơn Cha mà thôi, vì Cha là Cha tôi thật. Dầu Cha từ rầy thì tôi cũng trầu chơn Cha mà chớ. Lạy Chúa tôi, lạy Cha tôi, xin hãy nín nhin tôi, mà tha tội cho tôi một phen này nữa mà thôi. Tôi quyết lòng phen này là phen sau hết, tôi ghét tội tôi trên hết mọi sự ghét, và dốc lòng chừa những tính thê xấu xa đã làm cơ cho tôi lỗi nghĩa cùng Chúa xưa nay.

* Bằng kẻ liệt đã yếu ngặt e chẳng kịp mà chịu phép giải tội, thì phải giục nó làm việc ăn năn tội cách trọn.

— V —

CÁCH GIÚP KẺ LIỆT LÀM VIỆC
ĂN NĂN TỘI VÌ CHÚA.
LÀ CÁCH TRỌN



Hễ là mọi phen khi đã giúp kẻ liệt làm việc ăn năn tội cách chẳng trọn đoạn, thì phải giúp nó làm việc ăn năn tội vì Chúa, là cách trọn, nữa. Hoặc thấy người liệt mệt lắm e chết gấp, thì đừng nói đến ăn năn tội chẳng trọn làm chi, một lo giúp nó làm việc ăn năn tội cách trọn mà thôi, vì là sự cần kíp cho nó khỏi tội.

* Mà cho đặng ăn năn tội nên, thì (mồ) hãy suy Đ. C. T. là ai, mà (mồ) là ai: Đ. C. T. là tự hữu hằng có đời đời, ở khắp mọi nơi, trọn tốt trọn lành, thiêng liêng

sáng láng, phép tắc vô cùng; Người là đấng chí đại chí tôn, ngự toà oai nghi chói lói, chín phẩm thiên thần sắp mình xuống trước mặt Người mà tung hô chúc tụng Người là Chúa chí tôn chí thánh; Người là vua cả quản trị trên các đế vương công hầu tể tướng khắp cả thế giới này; mọi sự tốt lành bởi Người ban cho nên Người rất đáng cho mọi đấng mọi loài trên trời dưới đất kính tôn yêu mến Người trên hết mọi sự. Mà rất quái gở lạ lùng một điều này: vì (mỗ) là một vật rất hèn mọn như sâu bọ, sao mà cả gan dám xúc phạm nghịch trả Người? Vậy (mỗ) hãy nguyện rằng: tôi kính lạy một Đ. C. T. ba ngôi, *vân vân*. (Như kinh ăn năn tội thường).

Lại (mỗ) hãy suy Chúa là Cha cả rất nhơn từ, đáng cho (mỗ)

kính mến Người vô cùng, vì Người đã thương xót (mồ) vô cùng.

Người đã sinh ra và dưỡng nuôi cùng gìn giữ (mồ) luôn, chẳng lìa bỏ (mồ) một phút nào.

Người lại đặt phần việc dạy một thánh thiên Thần gìn giữ linh hồn và xác (mồ), luôn ngày luôn đêm, kéo (mồ) lâm phải tai nạn.

Lại Con một Người rất yêu dấu là Đ. C. G., Người cũng cho xuống thế mà chuộc tội cho (mồ); lại kê (mồ) vào sổ dân vi tử Người, cùng sắm dọn một toà rực rỡ chói lói trên thiên đàng, cho (mồ) đăng hưởng phước thanh nhàn vui vẻ phỉ lòng phỉ dạ đời đời.

Ấy coi Cha cả đã thương (mồ) dường ấy, mà (mồ) đã lấy tội mà báo nghĩa cho Cha cả, đã xứng đã phải chưa? Khi (mồ) đã mất

lòng cha mẹ thế gian, thì còn biết rách mình lo buồn đau đớn, mà (mỗ) đã mất lòng Cha cả rất hơn từ vô ngần, mà (mỗ) đứng vững vô sự, chẳng hết lòng xót xa đau đớn làm sao? Vậy (mỗ) hãy nguyện rằng: Tôi kính lạy một Đ. C. T. ba ngôi, *vân vân*. (Như kinh ăn năn tội thường).

Sau hết (mỗ) hãy suy gẫm những sự thương khó Đ. C. G. đã chịu vì tội (mỗ). Người là Con thật Đ. C. T., một tính một phép cùng Đ. C. Cha, Người đã ra đời làm người có linh hồn có xác, cho đặng chịu đau đớn, chịu cực khổ, chịu chết mà chuộc tội cho (mỗ). Nếu có một người nào hèn hạ chịu cực thế cho (mỗ) khỏi cực, chịu chết thế cho (mỗ) khỏi chết, thì (mỗ) còn biết ơn nghĩa

chẳng quên, mà hơn sao Con Đ. C. T., Con Vua cả trời đất đã chẳng tiếc mình, mà cam chịu trăm ngàn cách khốn cực tất tưởi và chịu chết thể cho (mỗ), mà (mỗ) chẳng biết ơn, lại lấy oán là tội mà trả thảo: đã hay chưa? (mỗ) hãy xét thử! Vậy (mỗ) hãy nguyện rằng:

Lạy Đ. C. G. bây giờ thật tôi ghét tội tôi lắm, ghét hết lòng hết sức trên hết mọi sự ghét. Tôi cực chua xót trong lòng lắm, vì bởi tôi đã làm đại, nên Chúa đã phải chịu trăm ngàn cách đày đoạ tất bạc tử thân Chúa lắm. Mỗi một sự đại tôi làm, thì lại đè lấy trên mình Chúa quá cực. Tôi kêu căng muốn người ta tôn kính, thì Chúa phải chịu những kẻ hèn mặt xua đuổi chẳng cho vào nhà. Tôi muốn

tước lộc hiển vinh, nên Chúa phải
ngụ chốn bò lừa tưng tịu. Tôi
muốn ở nơi êm ái, nên Chúa phải
nằm tắt bạc trên máng cỏ rơm xót
xa. Chúa phải khóc lóc chứa chan,
bởi tôi reo cười lửa lửa. Chúa
phải thức cả đêm mà cầu nguyện
đến đôi lo buồn mồ hôi máu chảy
xuống, bởi tôi muốn dật lạc hỉ
hoan trề nải không lo phần rỗi.
Chúa phải uống giấm chua mất
đắng, bởi tôi mê ăn uống say sưa.
Chúa chịu đũa hèn mặt vả mặt
thẹn thường khinh dễ, bởi tôi hay
nói tục tịu lộng ngôn, và nói hành
thề thốt dối trá gạt lường. Chúa
chịu cúi lưng vác cây rất nặng,
bởi tôi biếng nhác việc rỗi linh
hồn. Tôi muốn của cải trọng sang
quờn quới, nên Chúa phải chết
tắt tưới trần truồng.

Tôi buông mình mê đắm phong

lưu, nên Chúa phải nát hết thịt da từ trên đầu đến bàn chân, chẳng còn hở nơi nào mà không bị dấu ngọn roi quân ô đồ độc ác. Lạy Chúa, Chúa đã thương tôi vô ngần vô số, nên Chúa đã muốn chịu tất bạc vì tôi.

Ôi ôi ! Lạy Chúa tôi, tôi thà chết bây giờ thì hơn sống, e thêm phạm tội nào khác nữa. Tôi kêu van khóc lóc xin Giê-giu cứu chữa lấy tôi, xin Giê-giu tha tội cho tôi, xin Giê-giu thương lấy tôi cùng Amen.

— VI —

CÁCH GIÚP KẺ LIỆT CHỊU ĐAU
ĐÓN CHO BẰNG LÒNG.

Khi đã giúp kẻ liệt làm việc ăn năn tội cách trọn đoạn, thì phải giúp nó chịu bình hoạn cho bằng lòng, mà đền tội lỗi mình. Nên phải chịu khó dĩ công thực tội. Vậy phải an ủi nó rằng : Ớ (mỗ) hãy nhớ lời Chúa đã phán rằng : « Ai muốn theo Tao, thì phải vác thánh Giá mình mà theo ». Sự đau đón (mỗ) đang chịu trong cơn bình (mỗ) bây giờ, ấy là thánh Giá (mỗ) phải vác mà theo chơn Chúa, choặng lãnh phần thưởng Người đã để dành cho những kẻ vác thánh Giá theo chơn Người.

Bây giờ (mỗ) đang đau đón bởi bình mình thì cực lắm chực ;

nhưng mà (mỗ) phải biết Đ. C. G. xưa đã chịu đau đớn quá cực vì tội (mỗ), cực gia giết, cực ngoài xác và cực trong lòng, cho đến đổi lo buồn mồ hôi máu chảy ra, thì là dấu cực quá lẽ. Sự cực (mỗ) chẳng bao lăm, nên (mỗ) phải rán bằng lòng mà đền tội.

Bằng (mỗ) nhức đầu, thì hãy xem một đồng gai nhọn đóng vào đầu Đ. C. G. Máu chảy xuống loã lùề khắp cả mặt, thì nhức nhối là mực nào. Khi ấy (mỗ) hãy nguyện rằng:

Lạy Chúa, tôi xin hiệp sự đau đớn nhỏ mọn tội đang chịu bây giờ cùng sự đau đớn Chúa mà dựng cho Đ. C. Cha, xin Người tha tội cho tôi.

(Mỗ) có tức tối trong ruột trong gan, thì hãy xem bên hông Chúa

chịu lưỡi đòng đâm thấu vào trái tim bị một dấu độc dữ oán ác là mực nào, mà nguyện rằng :

Lạy Chúa, tôi xin đừng sự tức tối mảy mún tôi đang chịu, hiệp làm một cùng sự thương khó nặng nề oán ác Chúa đã chịu mà đền tội tôi.

Hoặc (mỗ) đau chơn tay, hay là phần nào trong xác, thì (mỗ) hãy xem cả và xác Đ. C. G. chẳng còn tấm da nào hở mà chẳng bị thương tích. Đầu thì những gai nhọn thấu vào óc, tay chơn thì bị bốn lỗ đinh thấu qua đứt gân cùng xé thịt ra, cả và mình thì phải sứt xẻ nứt nở bầm tím sưng súp.

Lại (mỗ) hãy suy, nếu (mỗ) chịu đau đớn trong cơn này bằng lòng, có ý đền tội (mỗ), thì khỏi

đền trong lửa luyện tội. Tội lỗi (mô) thì nhiều, song xưa nay nào (mô) đã chịu sự gì khó mà đền cho xứng?

Vậy (mô) hãy hiệp sự đau đớn (mô) cùng sự thương khó Chúa, mà đền tội (mô), hầu khỏi đền trong lửa sinh diêm ngày sau, là lửa thiêu đốt vô hồi vô số. (Mô) hãy nói như ông thánh Au-cu-xi-tinh rằng: « Lạy Chúa tôi, xin Chúa hãy đốt hãy xé tôi ở đời này; Chúa đừng tha, miễn là Chúa tha tôi đời sau, thì đã bội ».

Sau nữa (mô) hãy biết mọi giây phút (mô) chịu đau đớn làm vậy cho bằng lòng, thì chẳng những đặng đền tội (mô) mà thôi, lại đặng lãnh phần thưởng thanh nhàn hoan lạc đời đời trên thiên đàng nữa. Sự đau đớn (mô)

chẳng bao lâu, mau hết lắm, một ít bữa mà thôi; song phần thưởng Chúa sẽ ban trả công (mỗ), vì đã chịu đau đớn bằng lòng theo ý Chúa, thì đời đời chẳng hết.

* Khi đã giúp người liệt chịu đau đớn cho bằng lòng dĩ công thực tội, thì lại phải giúp nó dựng cả và sự sống mình lại cho Chúa mà đội ơn Người, vì những ơn Người đã làm trọn đời, mà chịu chết rất bằng lòng mà đền vì những ơn ấy.

Vậy phải an ủi nó rằng:

Cả và sự sống (mỗ) là của Chúa đã ban cho (mỗ): nay Chúa đòi, thì (mỗ) phải bằng lòng dựng cả và sự sống ấy lại cho Chúa. Lại xưa nay những ơn Chúa đã làm cho (mỗ) thì lắm lắm, biết là bao nhiêu? song (mỗ) chưa đội ơn Người cho xứng, cùng chẳng biết

lấy đi gì mà tạ ơn cho phải lễ. Vậy (mỗ) hãy lấy sự sống (mỗ) mà dâng lại cho Chúa mà tạ ơn Người, vì (mỗ) chẳng có vật gì là của riêng, mọi sự nhờ Chúa ban hết.

Lại Đ. C. G. đã dâng trót mạng sống Người cho (mỗ), lễ thì (mỗ) cũng phải dâng hết cả và mạng sống (mỗ) cho Người mà báo nghĩa lại.

Sau nữa tội lỗi (mỗ) biết là bao nhiêu, mà xưa nay (mỗ) chưa đền cho xứng. Vậy (mỗ) hãy lấy sự sống (mỗ) mà dâng cho Người mà đền, (mỗ) hãy chịu chết cho bằng lòng mà đền.

Vậy (mỗ) hãy nguyện rằng :

Lạy Chúa hằng sống đời đời, sự sống Chúa đã ban cho tôi, tôi xin phú dưỡng ở tay Chúa, Chúa

định tôi lìa khỏi đời này giờ nào, thì tôi sẵn lòng vưng theo thánh ý Chúa như vậy, tôi xin hiệp sự chết tôi làm một cùng sự chết Đ. C. G. là Chúa tôi, cùng xin Chúa nhận lấy sự chết tôi như phần đền vì tội lỗi tôi.

Lạy Chúa tôi, tôi xin Chúa chịu lấy sự chết tôi như của lễ tôi dâng mà phạt tạ Chúa, vì muôn vàn tội lỗi tôi; dầu sự chết là sự tôi rất sợ, và gớm ghiếc lắm mặc lòng, thì tôi bằng lòng chịu chết mà phạt tạ Chúa vì tội lỗi tôi; tôi ưng cho linh hồn tôi lìa ra khỏi xác mà phạt tạ Chúa, vì tôi đã lìa bỏ Chúa, là mọi khi phạm tội trọng mất nghĩa cùng Chúa; tôi ưng chịu ngũ quan tôi hư nát, vì đã nhiều năm dùng nó mà phạm tội mất lòng Chúa; tôi ưng người ta đập xác tôi dưới đất, cùng chịu

chọn người ta giày đạp, vì trọn đời tôi đã khoản đãi nó cùng trau tria dưỡng nuôi cho ra dẫu da phì mĩ đẹp mặt nở mày ura nhìn con mắt; tôi ưng cho người ta bỏ quên tôi, chẳng màng nhớ đến nữa, vì tôi đã vui lòng khi thấy người ta yêu chuộng tôi; tôi ưng sự quạnh hiêu khuất lấp biệt tích dưới mồ mả hôi hám gớm ghiếc, mà đền vì sự mê vui đập điều đoàn lũ thuở trước; tôi ưng cho xác tôi hư nát trở nên bụi đất mà đền vì sự mê đắm yêu dẫu trau tria nó khi xưa trái lẽ.

Ờ Chúa tôi, tôi cả lòng chịu chết bây giờ, mà đền vì các tội tôi xưa nay; tôi phú linh hồn trong tay Chúa, xin Chúa cứu giúp tôi.

* Khi người liệt còn tỉnh và còn khá, thì nên giúp nó đọc những kinh sau này nữa:

Vậy hãy đặt ảnh chuộc tội trên con mắt nó hay là trên ngực nó cùng bảo nó nguyện rằng :

Lạy Đ. C. G., xin Chúa tha những tội tôi đã phạm. Bởi con mắt tôi mê xem những điều trái lẽ, thì con mắt Chúa phải chịu khóc lóc mà đền vì tội tôi : xin tha tội ấy cho tôi ! Lỗ tai tôi mê nghe những điều phi ngãi, thì lỗ tai Chúa chịu nghe những lời sỉ nhục khích báng nhạo cười khinh dễ bỏ vạ mà đền vì tội tôi : xin Chúa tha tội ấy cho tôi ! Miệng tôi mê ăn, mê nói lời tục tĩu cùng lời ám hiểu ý tà, thì miệng Chúa chịu uống của đắng đót chua le mà đền vì tội tôi : xin Chúa tha tội ấy cho tôi ! Mắt tôi muốn đặng nhan duông phương phi thanh bạch, thì mắt Chúa chịu tay quân ô đồ đánh vả thẹn thường mà đền vì

tội tôi : xin tha tội ấy cho tôi ! Tay tôi đã bỏ chẳng làm việc lành, lại dùng mà làm những điều trái lẽ, thì tay Chúa phải chịu trời và chịu đóng đinh giăng ra trên cây thánh Giá mà đền vì tội tôi : xin tha tội ấy cho tôi ! Chơn tôi chẳng đi đường chính, lại đi đường tội lỗi, thì chơn Chúa phải chịu đóng đinh sắt vào thánh Giá mà đền vì tội tôi : xin tha tội ấy cho tôi !

Lòng tôi và tâm tình ý tứ tôi hay lo tưởng mơ ước nghiên chịu về sự vui sướng thế gian, thì Trái tim Chúa phải chịu lưỡi đòng đâm thấu qua, máu cùng nước chảy xuống mà đền vì tội tôi : xin tha tội ấy cho tôi ! Trí khôn tôi những mải vui chơi những sự hoan nhàn khoái lạc, chẳng hề suy gẫm đến việc rồi linh hồn, thì Chúa phải chịu đội mũ gai

nhọn trên đầu thâu vào óc nhức
nhối thiết tha mà đền vì tội tôi :
xin tha tội ấy cho tôi !

Ờ Chúa tôi, tôi kể sao cho xiết
sự thương khó Chúa rất hải hà
vô tận vì từ trên đầu Chúa cho
đến bàn chơn chẳng hở nơi nào
mà chẳng bị thương tích, vì tội
tôi muốn ở phong lưu dật lạc
hoan nhàn thông thả. Lạy Chúa
là Cha hay thương xót tôi lắm, lẽ
thì tôi đáng chịu đau đớn cực
hơn nữa nhiều phần ; song bởi lòng
lành Chúa chẳng để quá sức tôi ;
tôi xin đừng mọi sự cực tôi đang
chịu bây giờ hiệp làm một cùng
công trọng Chúa tôi, cho cả sáng
danh Cha, và đền vì tội tôi nữa.
Ờ Chúa tôi, ờ Cha tôi, xin chớ bỏ
tôi đi làm chi. Xin Chúa hãy đoái
thương đến tôi, như Chúa đã đoái
đến người kẻ trộm bên hữu Chúa,

thì may phước cho tôi lắm !

* Sau hết đặt ảnh chuộc tội trên ngực, mà rằng: Ôi ôi ! lòng tôi đã ra vô ơn bội nghĩa cùng Chúa đã quá lắm. Bây giờ tôi chẳng biết liệu làm sao, một xin Chúa lấy lượng hơn từ mà thứ tha cho tôi mà thôi. Tôi quyết lòng kính mến Chúa tôi lắm. Lạy Chúa là Cha hơn từ, xin chớ xem xét sự đại dột con đã làm, một lấy lòng thương xót mà đoái xem linh hồn con đại mà chớ.

Lạy rất thánh Nữ trồn đời đồng trinh là Mẹ cực khoan cực hơn, hay binh vực kẻ có tội, xin cứu chữa lấy tôi trong giờ túng ngặt này cùng.

PHẦN THỨ HAI

NHỮNG KINH TỬ HẦU

— I —

KINH ĂN NĂN TỘI

Lạy Đ. C. G. là đứng cầm quờn xét đoán mọi loài, nếu Chúa cứ phép công thẳng mà xét đoán tội tôi, thì lẽ nào tôi dám đứng dặng trước mặt Chúa? Vì những kẻ nhờn đức còn khó rồi thay, huống lựa là tôi biết toan đảng nào cho khỏi Chúa là thật đứng xét đoán?

Song Chúa cũng là đứng cứu chuộc tôi. Tôi chẳng đáng gọi là con Chúa, nhưng mà Chúa đã sinh ra tôi, lại Chúa đã phán rằng: « Hễ ai bỏ đảng tội lỗi mà trở lại cùng Chúa, thì Chúa liền bỏ quên tội lỗi nó đã phạm ». Vì vậy xin Chúa chớ bỏ tôi xa cách mặt Chúa, vì lòng tôi rất lo buồn đau đớn và

ghét tội tôi trên hết mọi sự ghét. Lạy Chúa lòng lành vô cùng hay thương kẻ có tội; thật tôi đã lỗi nghĩa cùng Chúa. Tôi cáo mình tôi, tôi xưng tội tôi trước mặt Chúa, tôi chẳng dám chữa mình vì tội tôi chẳng kín gì trước mặt Chúa đâu. Tôi hết lòng ăn năn, tôi quyết lòng kính mến Chúa hết lòng hết sức, hết trí khôn, hết linh hồn, trên hết mọi sự. Tôi thà chết, chẳng thà phạm tội mất lòng Chúa nữa. Lạy Đ. C. G. hay thương xót tôi: xin hãy tha tội cho tôi, hãy cứu lấy linh hồn tôi cùng.

* Các chức phải giúp kẻ liệt làm các việc ấy, chẳng những một lần, mà càng nhiều lần, thì càng đáng ích cho nó. Cũng chẳng nên đợi khi người liệt đã hấp hối, mới giúp nó làm việc ấy. Phải giúp nó khi còn khá còn tỉnh, thì có ích

cho nó hơn. Lại khi giúp nó làm những việc ấy cùng khi đọc kinh, thì chớ giỏi đọc lớn tiếng làm om hốt thốt mà rầy óc nhức tai thêm rộn ràng cho kẻ liệt, mà chẳng tỉnh táo đặng phú dung linh hồn trong tay Chúa cho êm ái; cùng đừng bắt người liệt làm những việc ấy luôn nhau một trật, kéo nó mệt nhọc; một phải làm lải rải thủng thẳng vậy, cho tịch mạt cho nó thấm tháp.

Khi đã giúp nó làm các việc trước này, nếu thấy nó đang hấp hối gần chết thì phải đọc kinh đôi.

Khi đương đọc kinh đôi, ví bằng người liệt tỉnh mà còn nghe theo, thì khi đã đọc một hai kinh, phải dừng lại đó mà giúp nó làm việc kính mến và việc ăn năn tội một hai câu văn vắn, đoạn lại đọc nối

thêm một hai kinh, rồi lại bắt
người liệt đọc một hai câu nữa và
kinh mền cùng ăn năn tội. Cứ
làm cách ấy cho đến khi trút linh
hồn, đoạn đọc kinh đôi cho cùng.

— 0 —

— II —

KINH CẦU DỠI LINH HỒN

Khi-ri-e E-lê-y-son.

Khi-ri-xi-tê E-lê-y-son.

Khi-ri-e E-lê-y-son.

Rất thánh Đ. C. B. Maria.

Cầu cho (Mổ) này.

Thì đặt tên thánh thế tự (Mổ) này.

Các thánh thiên Thần cùng các
thánh Tổng lãnh thiên Thần.

Ông thánh Abêlê.

Phẩm cả các tiền thánh.

Ông thánh Abaraham.

Ông thánh Gioang Baotixita.

Ông thánh Giude.

Các thánh tổ tông cùng các thánh
tiên tri.

Ông thánh Vêrô.

Ông thánh Phaolô.

Ông thánh Anrê.

Ông thánh Gioang.

Các thánh Tông đồ cùng các thánh
Sứ.

Các thánh đầy tớ Đ. C. G..

Các thánh Anh hài.

Ông thánh Xitêphanô.

Ông thánh Lôsensô.

Các thánh Tử đạo.

Ông thánh Xilivêtê.

Ông thánh Ghêrêgoriô.

Ông thánh Aucuxitinh.

Các thánh Giám mục cùng các
thánh hiền tu.

Ông thánh Bênêđitô.

Ông thánh Phanxicô.

Các thánh Viện tu cùng các thánh
ẩn tu.

Bà thánh Madalenna.

Bà thánh Luxia.

Các thánh đồng trinh cùng các
thánh thủ tiết,

Các thánh Nam cùng các thánh Nữ.

Chúa hằng có lòng lành,

Chúa tha tội (Mỗ) nầy.

Chúa hằng có lòng lành.

Chúa nghe cho (Mỗ) nầy,

Kẻ phải cơn Chúa giận.

Chúa chữa (Mỗ) nầy,

Kẻ phải chết khốn nạn.

Kẻ phải hình khổ trong địa ngục,

Kẻ phải mọi sự dữ.

Kẻ phải tay ma quỷ.

Vì Đ. C. G. sanh ra đời.

Vì Đ. C. G. chịu nạn đóng đinh trên
cây thánh Giá.

Vì Đ. C. G. chịu chết và chịu táng
xác.

Vì Đ. C. G. sống lại vinh hiển.

Vì Đ. C. G. lên trời.

Vì ơn Đ. C. T. T. hay an ủi.

Đến ngày Đ. C. G. phán xét.

Chúng tôi là kẻ có tội.

Chúa tha tội (Mỗ) nầy.

Chúng tôi là kẻ có tội.

Chúa nghe cho (Mỗ) này.

Chúng tôi là kẻ có tội.

Chúa thương xót (Mỗ) này.

Khi-ri-e E-lê-y-son.

Khi-ri-xi-tê E-lê-y-son.

Khi-ri-e E-lê-y-son.

Lạy đội ơn Đ. C. T. ba Ngôi,
hôm nay chúng tôi cầu cho linh
hồn (Mỗ) này, hòng lìa khỏi thế
đặng về cùng Chúa. Ở linh hồn
giáo hữu, hãy lìa ra khỏi thế này.

Nhơn danh Đ. C. Cha phép tắc
vô cùng, là đấng đã sinh ra (Mỗ).

Nhơn danh Đ. C. G. Khirixitô
là Con Đ. C. T. hằng sống, là đấng
đã chịu nạn vì (Mỗ).

Nhơn danh Đ. C. T. T. là đấng
đã ban ơn cho (Mỗ).

Nhơn danh các đấng thiên Thần
bệ ngự thiên Chúa, cùng các thiên

Thần hiển oai thiên Chúa.

Nhơn danh các đấng thiên Thần
tài cao cai trị, cùng các thiên Thần
quờn cả sửa sang.

Nhơn danh các đấng thiên Thần
trí sáng suốt thông, cùng các thiên
Thần sốt sắng tợ lửa lò.

Nhơn danh các thánh tổ Tông
cùng các thánh tiên tri.

Nhơn danh các thánh Tông đồ
cùng các thánh sử.

Nhơn danh các thánh Tử đạo
cùng các thánh tu hành.

Nhơn danh các thánh viện tu
cùng các thánh ần tu.

Nhơn danh các thánh Đồng
trình cùng các thánh Nam Nữ.

Nguyện cho (Mồ) hôm nay lên
chốn bình an, và đặng ở trên núi
thánh Xion vì công nghiệp Đ. C. G.
là Chúa chúng tôi. Amen.

Lạy Chúa nhơn từ lân mẫn, Chúa là đấng hay thương xót vô cùng, xin khử trừ các tội lỗi những kẻ ăn năn, cùng tẩy phá các tiền khiên, ngõ nhờ ơn tha thứ, xin Chúa thương đoái đến (Mỗ) này là tôi tá Chúa, đã hết lòng xưng ngay và cậy trông cầu khẩn cùng Chúa, cho đặng khỏi mọi đàng tội lỗi. Ờ Cha rất nhơn lành, hễ là sự gì bởi xác thịt yếu đuối mà đã làm quấy, hay là sự gì bởi chước ma quỷ cám dỗ mà đã sa phạm, thì xin Chúa tẩy trừ cho thanh bạch, cùng xin Chúa nối hiệp (Mỗ) này lại làm một cùng thân thể Hội thánh, vì (Mỗ) là phần cũng đã nhờ ơn cứu chuộc.

Xin Chúa thương xót tiếng (Mỗ) này kêu van và nước mắt (Mỗ) này chảy xuống, vì (Mỗ) này chẳng biết cậy trông ai, một cậy

trông Chúa lòng lành vô cùng
duông thứ cho (Mỗ) này, đặt
ơn nghĩa lại cùng Chúa, vì công
nghiệp Đ. C. G. là Chúa chúng
tôi. Amen.

Hỡi (Mỗ) là con Chúa, tôi phủ
thác và gởi gắm (Mỗ) cho Chúa
phép tắc vô cùng, vì (Mỗ) là kẻ
thuộc về Chúa, hầu khi lâm tử trả
nợ chung loài người, cho (Mỗ)
đặng trở về cùng Chúa, là đứng
đã sinh ra (Mỗ), vì Chúa đã lấy
bụi đất mà tượng hình (Mỗ). Ấy
vậy khi linh hồn (Mỗ) trút ra
khỏi xác, xin các phẩm thiên Thần
chối loà mừng rỡ rước (Mỗ). Các
thánh Tông đồ hội châu đoán xét
thầy đón mừng chào. Đạo binh
rực rỡ các thánh Tử đạo đã thắng
trận rước mừng (Mỗ) hơn hờ.
Vì cao sáng tỏ các thánh Tu hành
hỉ hoan vây phủ. Hội lành thanh

khiết các thánh đồng Trinh rập ràng mừng hát thấy thấy đưa (Mồ) lên chốn thiên thai, nghỉ ngơi an hưởng cùng các thánh tổ tông. Amen.

Lạy Chúa Cứu thế, xin đoái lòng lân mẫn, ghé mắt nhìn từ thương xem, đoán định cho (Mồ) đăng xen hàng vào sổ cùng các thánh đứng châu chực Chúa, xa khỏi mọi sự góm ghiết trong chốn u minh, khỏi chịu hoả hình nghiền rã thống khổ. Khi (Mồ) lên đó bởi có thiên Thần đưa đón, thì quỷ cả và quân gian hùng đều kinh khủng tháo lui vỡ chạy.

Đ. C. T. chỗi dậy, mấy kẻ nghịch thù liền phải tan hoang, và những loài ghét Chúa đều phải trốn khỏi mặt Người; khác nào khói nọ chóng tan, sắp kia

gần lửa liền phải tiêu hoá, kẻ có tội ở trước mặt Chúa cũng tiêu tan như vậy; song kẻ lành ở trước mặt Chúa, thì đang hưởng tiêu điều khoái lạc.

Ấy vậy các cơ quỷ ngục, và quân lính nó phải thẹn thuồng xấu hổ, chẳng dám ngăn đón đàng (Mỗ), vì Đ. C. G. đã chịu đóng đinh trên cây thánh Giá vì (Mỗ), cứu (Mỗ) cho khỏi chịu khổ hình.

Đ. C. G. chẳng nệ chịu chết vì (Mỗ), xin cứu (Mỗ) cho khỏi chết vô cùng. Đ. C. G. là Con Đ. C. T. hằng sống, xin đặt (Mỗ) vào nơi tiêu sai chốn thiên đàng. Chúa là đấng chặn giữ chúng tôi, xin nhìn lấy (Mỗ) vào sổ các con chiên Chúa, xin tha (Mỗ) khỏi mọi tội lỗi, xin đặt (Mỗ) về bên tay hữu, đặng

số phần cùng những kẻ Chúa đã chọn, sẽ đang xem thấy mặt đứng cứu chuộc (Mỗ) tỏ tường, hằng châu chực Chúa, con mắt hằng đang hưởng xem đứng chọn thật vững vàng; đang xen hàng cùng các thánh mà hưởng sự ngon ngọt dịu dàng, là đang xem thấy thánh tính thiêng Chúa đời đời chẳng cùng. Amen.

Lạy Chúa, xin chịu lấy tôi tá Chúa, cho đang vào nơi siêu độ đã ước trông bởi lòng nhọn từ Chúa.

Lạy Chúa, xin chữa linh hồn tôi tá Chúa cho khỏi mọi sự hiểm nghèo địa ngục, cùng khỏi vòng hình khổ, và khỏi mọi sự khốn nạn.

Lạy Chúa, xin chữa linh hồn tôi tá Chúa, như xưa đã chữa ông

Enóc, cùng ông thánh Elia cho khỏi chết như người thể thường.

Lạy Chúa, xin chữa linh hồn tôi tá Chúa, như xưa đã chữa ông thánh Noe cho khỏi lụt hồng thủy.

Lạy Chúa, xin chữa linh hồn tôi tá Chúa, như xưa đã chữa ông thánh Abaraham ra khỏi thành quân dữ.

Lạy Chúa, xin chữa linh hồn tôi tá Chúa, như xưa đã chữa ông thánh Gióp cho khỏi mọi sự khốn nạn.

Lạy Chúa, xin chữa linh hồn tôi tá Chúa, như xưa đã chữa ông thánh Ygiác khỏi tay ông thánh Abaraham làm của tế lễ.

Lạy Chúa, xin chữa linh hồn tôi tá Chúa, như xưa đã chữa ông Lót ra khỏi thành Sôduma, cùng khỏi hoả thiêu.

Lạy Chúa, xin chữa linh hồn
tôi tá Chúa, như xưa đã chữa ông
thánh Môisen cho khỏi tay Pharaô
là vua nước Egiếptô.

Lạy Chúa, xin chữa linh hồn
tôi tá Chúa, như xưa đã chữa ông
thánh Đanie cho khỏi miệng sư tử.

Lạy Chúa, xin chữa linh hồn
tôi tá Chúa, như xưa đã chữa ba
người trẻ cho khỏi lò lửa hoả hào
cùng khỏi tay vua dữ.

Lạy Chúa, xin chữa linh hồn
tôi tá Chúa, như xưa đã chữa bà
thánh Giuseonna cho khỏi tội người
ta cáo gian.

Lạy Chúa, xin chữa linh hồn
tôi tá Chúa, như xưa đã chữa vua
Đavít khỏi tay vua Saolê cùng
Goliát.

Lạy Chúa, xin chữa linh hồn

tôi tá Chúa, như xưa đã chữa ông thánh Vêrô cùng ông thánh Phaolô ra khỏi chốn lao tù. Lại như xưa Chúa đã chữa bà thánh Têca là đồng trinh tử đạo cho khỏi ba hình khổ rất dữ. Nay cũng xin Chúa chữa linh hồn tôi tá Chúa như vậy, và xin choặng đồng hưởng phước lạc cùng Chúa ở trên trời. Amen.

Lạy Chúa, xin phú thác linh hồn (mô) này cho Chúa. Lạy Đ. C. G. Khirixitô là Chúa cứu thế, dám cầu cùng Chúa, xưa bởi lòng thương xót đã xuống thế vì linh hồn này, thì xin đừng từ bỏ mà cho linh hồn này đặng lên nơi tiêu sái ở cùng các thánh tổ tông; xin Chúa nhìn lấy vật Chúa đã sanh, các bọt thần sanh chẳng đặng, có một Chúa hằng sống sanh đặng mà chớ, vì có một Chúa mà

thôi, chẳng có chúa nào khác nữa và chẳng có việc nào sánh đặng cùng việc Chúa đã làm. Xin Chúa cho linh hồn này đặng vui mừng trước mặt Chúa, cùng xin đừng nhớ đến những tiền khiên, và sự say mê (mô) này bởi tính nóng nảy, hay là tình tư dục mà đã sa phạm; ví dầu (mô) này đã sa phạm, song (mô) này cũng tin kính và xưng danh Đ. C. Cha, và Đ. C. Con, và Đ. T. T. cùng sốt sắng làm sáng danh Chúa, và có lòng trung trực thờ phượng Chúa, là đấng đã sanh ra muôn vật.

Lạy Chúa, xin đừng nhớ đến những tội (mô) này thuở niên ấu, cùng những điều vụng dại (mô) này đã làm; một cậy đức hơn từ Chúa, xin đoái đến mà ban phần vinh hiển; xin mở các tầng trời ra chò (mô) này, và

xin các thánh thiên Thần hãy vui mừng rước (mỗ) này, xin cho tôi tá Chúa đăng vào nước Chúa.

Đức thánh Minhghê làm nguyên soái Thần binh, xin mừng rước (mỗ) này và đưa vào thành Giêrusalem trên trời.

Ông thánh Vêrô tông đồ đăng quờn giữ chìa khóa thiên đàng, xin lãnh lấy (mỗ) này.

Ông thánh Phaolô tông đồ, Chúa đã chọn nên như bửu khí, xin giúp cầu cho (mỗ) này.

Ông thánh Gioang, Chúa đã chọn làm tông đồ, đăng ƠN thông thấu những sự kín nhiệm trên trời cùng xin nguyên giúp.

Các thánh tông đồ, Chúa đã ban quờn tha bắt, xin đều bầu chữa.

Các thánh cùng các đấng Chúa đã chọn làm sáng danh Chúa, đã

chịu các khổ hình ở đời, xin đồng
binh vực, hầu khi linh hồn (mồ)
này lìa khỏi xác, đặt vào nơi
vinh hiển nước trời, vì công
nghiệp Đ. C. G. là Chúa chúng
tôi, là đứng hăng sống hăng trị
cùng Đ. C. Cha, và Đ. C. T. T.
đời đời chẳng cùng. Amen.

Khi-ri-e E-lê-y-son.

Khi-ri-xi-tê E-lê-y-son.

Khi-ri-e E-lê-y-son

Lạy Cha. Kính mừng. vân vân.

Lạy Đ. C. G. Khirixitô, chúng
tôi xin vì cơn hấp hối rất thánh
Chúa, cùng lời cầu nguyện Chúa
trên núi Olivetê, là lời Chúa đã
cầu xin cùng Đ. C. Cha cho chúng
tôi, là khi Chúa đổ giọt mồ hôi
máu chảy xuống đất: nguyện xin
Chúa lấy mồ hôi máu Chúa đã
chảy ra ướt dầm trong cơn ngặt

nghèo lo sợ, mà đứng cùng tỏ ra trước mặt Đ. C. Cha, phép tắc vô cùng, chống lại tội lỗi (mỗ) này là tôi tá Chúa đã phạm, cùng xin chữa lấy trong khi lâm tử, cho khỏi các hình phạt cùng sự túng ngặt, e mình phải chịu phạt về các tội lỗi, Chúa là đứng hằng sống hằng trị cùng Đ. C. Cha, và Đ. C. T. T. đời đời kiếp kiếp chẳng cùng. Amen.

Khi-ri-e E-lê-y-son.

Khi-ri-xi-tê E-lê-y-son.

Khi-ri-e E-lê-y-son.

Lạy Cha. Kính mừng. vân vân.

Lạy Đ. C. G. Khirixitô, Chúa đã khăng chịu chết trên cây thánh Giá vì chúng tôi; nguyện xin Chúa lấy sự đắng cay cùng các sự khổ hình cực nạn Chúa đã chịu trên cây thánh Giá vì chúng

tôi là vật hèn tội lỗi, nhứt là khi
linh hồn Chúa lìa ra khỏi xác, mà
dung cùng tỏ ra trước mặt Đ. C.
Cha phép tắc vô cùng, cho (mồ)
này là tôi tá Chúa đặng nhờ; và
xin cứu (mồ) này cho khỏi các
hình phạt cùng sự khốn nạn, e
mình phải phạt vì các tội lỗi;
Chúa là đấng hằng sống hằng trị
cùng Đ. C. Cha, và Đ. C. T. T.,
đời đời chẳng cùng. Amen.

Khi-ri-e E-lê-y-son.

Khi-ri-xi-tê E-lê-y-son.

Khi-ri-e E-lê-y-son.

Lạy Cha. Kính mừng. vâng vâng.

Lạy Đ. C. G. Khirixitô, Chúa
xưa dùng miệng thánh tiên tri mà
phán rằng: « Tao lấy đức hơn ái
vô cùng mà thương yêu mây, bởi
ý Tao thương xót mà kéo mây lại »:

nguyện xin Chúa lấy đức nhơn ái ấy, là đức đã kéo Chúa bởi các tầng trời mà xuống đất, cho đang chịu những sự đắng cay các hình khổ cực nạn, mà đứng cùng tỏ ra trước mặt Đ. C. Cha, phép tắc vô cùng cho linh hồn (mồ) này là tội tá Chúa đang nhờ, và xin chữa cho khỏi mọi hình phạt và sự khốn cực, e mình phải chịu vì các tội lỗi: Chúa là đứng hằng sống hằng trị cùng Đ. C. Cha, và Đ. C. T. T., đời đời chẳng cùng. Amen.

Khi kẻ liệt còn tỉnh, thì đọc 15 sự thương khó Chúa liên tiếp, hay là đọc một hai thứ theo sức kẻ liệt, hay là đọc kinh cầu thiện tử sau này; chẳng những dùng kinh ấy cho kẻ liệt, song kẻ mạnh khỏe cũng nên đọc mà cầu cho mình đang chết lành.

CẦU THIÊN TỬ KINH

Lạy Đ. C. G., là Chúa rất nhơn từ hay thương xót vô cùng, nay tôi hết lòng khiêm nhượng đau đớn ăn năn sắp mình xuống trước mặt Chúa, tôi nguyện xin phú thác linh hồn cùng việc thân hậu tôi cho Chúa.

Khi chơn tôi chẳng còn trở trăn máy động, ấy tin bảo tôi rằng: đang đi dưới thế đã cùng đã hết cho tôi rồi:

Lạy Đ. C. G., là Cha rất lành, xin hãy thương xót tôi.

Khi con mắt tôi đã lu bù lơ lệt vì sự chết đã đến gần cùng tôi, khi ấy thẳm sâu ghé trở ngó nhìn bên Chúa.

Lạy Đ. C. G., là Cha rất lành, xin hãy thương xót tôi.

Khi môi tôi đã héo don run rẩy

còn một phen sau rốt gắng kêu
Tên trọng Chúa tôi :

Lạy Đ. C. G. *vân vân.*

Khi má tôi bầm tím tái xanh,
làm cho ai nấy ở xung quanh tôi
ngùi thảm thương tôi, cùng đam
lòng kinh hãi :

Lạy Đ. C. G. *vân vân.*

Khi tóc tôi mồ hôi đầm ướt
dựng đứng trên đầu, là bảo tin
lâm chung cùng tận hầu đến cho
tôi :

Lạy Đ. C. G. *vân vân.*

Khi tai tôi, đã gần đóng lại từ
xưa những lời phạm thế, sẽ mở ra
mà vưng nghe tiếng Chúa quyết
án về phần sự riêng tôi, cho đến
đời đời chẳng hề thay đổi :

Lạy Đ. C. G. *vân vân.*

Khi trí về tôi động day xao

xuẩn, vì những giống yêu quái
sâu bí gớm ghiếc, sẽ sanh sự
phiền muộn cho đến chết; khi trí
khôn lộn lạo rối rắm, bởi tội lỗi
tôi và bởi sợ hãi phép công thẳng
Chúa phán tra, sẽ đua tranh cùng
quỉ thần u ám độc ác muốn lấp
che sự khoan hơn Chúa, hầu cho
tôi ngã lòng trông cậy Chúa tôi:

Lạy Đ. C. G. *vân vân.*

Khi lòng yếu đuối tôi thon von
rũ liệt, sẽ mắc phải những sự
quái tường hoá sanh bởi sự chết,
cùng tiêu hao mòn mỗi vì đã
gắng sức chống trả kẻ nghịch thù
cùng phần rồi:

Lạy Đ. C. G. *vân vân.*

Khi phen sau hết nước mắt sẽ
chảy ra, là dấu tôi đã hòng tàn
bại: lạy Chúa, xin nhậm lấy nước
mắt ấy, như của lễ tôi dựng mà

đền vì tội lỗi tôi, hầu tôi đang chết trong cơn thống hối, đến giờ rất nên kinh hãi :

Lạy Đ. C. G. *vân vân.*

Khi anh em họ hàng tới xung quanh tôi, sẽ thúc tình áo nảo thương giúp tôi mà nguyện cầu cùng Chúa :

Lạy Đ. C. G. *vân vân.*

Khi tôi chẳng còn đang dùng ngũ quan, và hết hưởng phù vân thể tục ; khi linh hồn dọn ra khỏi xác, sự khốn sau hết cực rất nên cực là thể nào :

Lạy Đ. C. G. *vân vân.*

Khi hơi tôi thở ra sau hết, sẽ ép linh hồn lìa bỏ xác tôi : xin Chúa hãy chịu lấy linh hồn tôi, như dầu lòng tôi nóng nả bức tức mà đến cùng Chúa :

Lạy Đ. C. G. *vân vân.*

Khi linh hồn tôi mới trút ra khỏi xác tôi, sẽ từ giã thế gian muôn kiếp, và để xác tôi mét meo lạnh lẽo mà thôi, ấy đã hết đời: xin Chúa nhậm lấy thân hèn hạ tàn bại này, như dấu tôi vưng kính phép oai nghi Chúa tôi:

Lạy Đ. C. G.

vân vân.

Sau hết khi linh hồn tôi phải tỏ mình ra trước tòa Chúa, và lần đầu hết sẽ xem thấy sự sáng láng oai nghiêm Chúa tôi, xin Chúa chớ xua đuổi tôi ra khỏi mặt Chúa, một xin Chúa rước lấy tôi cho đăng hiệp làm một cùng Chúa mà ngợi khen lòng nhơn từ Chúa chẳng hay cùng chẳng hay hết. Amen.

Lạy Đ. C. G. là Cha rất lành, xin hãy thương xót tôi.

KINH

Lạy Chúa, Chúa đã đoán phạt loài người ta phải chết, song Chúa đã ân ngày giờ ấy: xin Chúa ban ơn cho tôi đừng giữ nghĩa cùng Chúa cho đến trọn đời, hầu khi tôi phải lìa khỏi thế, đừng chết trong sự kính mến Chúa. Tôi dám xin ơn ấy vì công nghiệp Đ. C. G. Khirixitô là đứng hằng sống hằng trị cùng Đ. C. Cha, và Đ. C. T. Thần. Amen.

Ai nầy phải biết hễ ai gần lâm chung mà không linh mục làm phước, thì phải dạy người liệt ăn năn tội thật vì Chúa. Dầu miệng kêu Chúa chẳngặng mà giọng kêu trong lòng cùng ưng sống chết theo thánh ý Chúa, lại phú linh hồn mình cho Người, thì đừng ơn đại xá Đ. Giáo tông Benedictô XIV đã ban.

KINH CẦU CHO KẺ LIỆT ĐÃ SINH THÌ

Kính lạy các thánh ở trên trời,
xin bầu chữa linh hồn (mỗ) này;
xin các thánh thiên Thần xuống
rước linh hồn này lên, đứng trước
tòa Chúa chí tôn.

Lạy Đ. C. G., Chúa đã đòi linh
hồn (mỗ) này, thì xin Chúa hãy
chịu lấy, và xin các thánh thiên
Thần đem linh hồn này lên nơi
vui vẻ cùng ông thánh Abaraham.

Lạy Chúa, xin chiếu ban cho
linh hồn (mỗ) này đăng nghĩ an
đời đời; xin sự sáng Chúa soi đến
linh hồn này.

Khi-ri-e E-lê-y-son.

Khi-ri-xi-tê E-lê-y-son,

Khi-ri-e E-lê-y-son.

Lạy Cha. v.v.

Lạy Chúa, xin cho linh hồn (mồ) này đặng nghỉ an đời đời; xin sự sáng Chúa soi đến linh hồn này.

Lạy Chúa, xin cứu chữa linh hồn (mồ) này cho khỏi nơi địa ngục, đặng lên chốn an nhàn vui vẻ; dám xin Chúa nhậm lời chúng tôi cầu nguyện.

Lạy Chúa, xin phú thác linh hồn (mồ) này cho Chúa, hầu ra khỏi thế đặng sống vô cùng. Xưa ở đời đã phạm tội gì, là bởi tính phạm yếu đuối: xin Chúa lòng rất khoan hơn thứ tha cho hết, vì công nghiệp Đ. C. G. là Chúa chúng tôi. Amen.

Chúng tôi lạy ơn Đ. C. T. chúng tôi cầu cho (mồ) này, cậy vì công nghiệp Đ. C. G. đã chuộc

tội chịu chết vì chúng tôi. Chúng tôi lạy Chúa, xin tha tội cho (mỗ) này, cùng đội ơn Chúa chẳng cùng chẳng xiết, vì công nghiệp Đ. C. G. là Chúa chúng tôi. Amen.

Lạy Cha.

Kính lạy Đ. C. T. cùng các Thần thánh, xin phù hộ chữa lấy linh hồn (mỗ) này. Bảy giờ (mỗ) này lìa xác đã rồi, lâm chung vừa tắt, chịu lời Thiên Thần dò xét, đem lên hiến cống trước mặt Đ. C. T. định chung phước tội, thưởng cho hưởng phước quang minh thanh nhàn tiêu sái. Chúa thật Chúa hơn từ chi căn, phước lạc chi nguyên, dám xin Chúa đoái xem linh hồn (mỗ) này mới trút là bạn chúng tôi: ấy vậy chúng tôi xin Chúa tha tội lỗi cho (mỗ) này hoặc lo,

hoặc nói, hoặc làm, những tội
xung chẳng hết, sáng suốt hào li;
nguyện xin Chúa thứ tha, ngõ
đặng về châu ngọc bệ. Lại xin
Đ. Mẹ tốt thể đồng trinh thánh
Mẫu; cùng ông thánh Vêrô ông
thánh Phaolô thay vì tông đồ cả,
cùng các thánh Nam Nữ hiệp
cùng thông công, cầu cho linh hồn
(mồ) này là bạn chúng tôi,
chúng tôi xin cùng Chúa cho linh
hồn (mồ) này đến trước toà báu
Chúa hưởng phước vô cùng.
Chúng tôi cậy vì công nghiệp
Đ. C. G. là Chúa chúng tôi. Amen.

A Chúa tôi là Đ. C. T., tôi nương
lời Chúa dạy cho biết khi chết
đặng an: bốn tại thiện sanh chi
giáo, thiện hành chi thưởng: thuở
sống làm lành chết đặng an rồi;
thuở sống làm dữ chết cực hiểm
nghèo. Rày tôi nhớ lại tội tôi khi

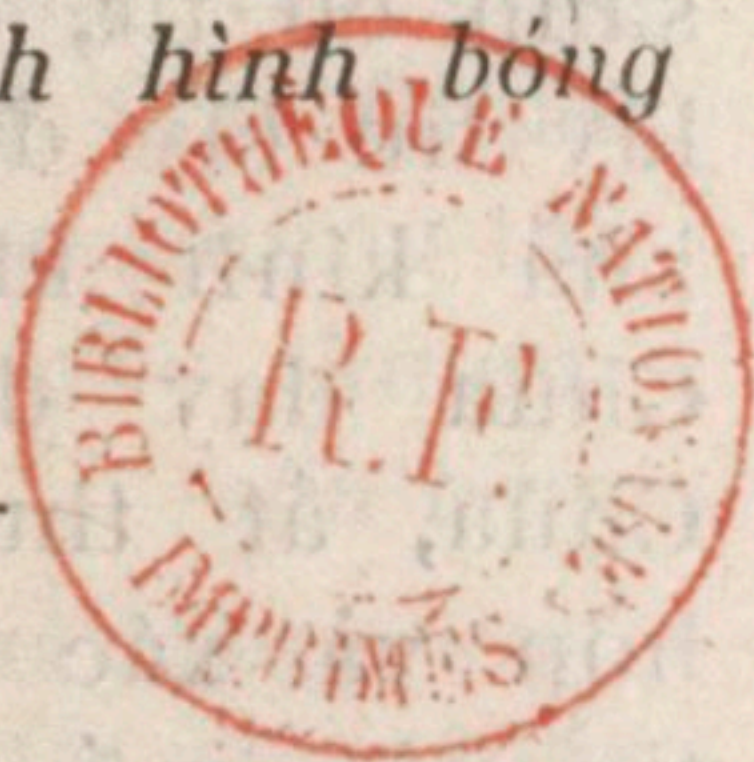
trước, tôi lấy lẽ gì mà cầu cùng Chúa, hầu trông khi chết đặng an? Song cả và loài người ta chịu khốn chịu khó chẳng ai khỏi đặng, tôi tuy chưa có công gì cùng Chúa: tôi cậy nhờ Chúa lòng vốn từ bi; vì vậy tôi thiên vãn lạy Chúa, chớ chấp tội tôi; xin Chúa chớ thấy tôi phạm hèn u mê đại dột, mà để tôi xiêu lạc chẳng đặng về cùng Chúa. Tôi tuy phạm hèn tội lỗi cực nhiều, mà tôi vốn thật là con Chúa, ơn Chúa đã sanh ra tôi, Chúa lại chuộc tội tôi, Chúa lại cho tôi nhìn biết Chúa. Tôi đội ơn Chúa lòng muốn cho tôi chết đặng an rồi, thì Chúa lại chịu sanh xuống ra đời chịu nạn chịu đóng đinh chịu chết cho đặng chữa lấy tôi: rày tôi đội ơn Chúa, tôi xin cầu cùng Chúa cho tôi thần lực cỗi dũ về lành, giữ cầm đến chết

chớ sai, đừng khi Chúa định năm tháng ngày giờ, như kì Chúa hẹn thoát trần tã thể, an hoà chớ bức, mừng phỉ chớ lo; khi tôi còn sống phú mình cho Chúa, và cậy Chúa đến chết đừng an. Amen.

Phải than phần thứ sáu vua Đavít.

Các giáo nhưn phải nhớ lại khi liệm xác hay là táng xác, thì phải làm mọi việc theo luật phép Hội thánh dạy; vậy chẳng những là phải xa lánh những sự dị đoan, mà lại cũng phải lánh hình bóng sự dị đoan nữa.

—O—



— V —

TIỀN LIỆM KINH.

Kinh cầu các thánh.

*Khi đọc kinh cầu các thánh
đoạn, thì phải đọc kinh sau này.*

Khi-ri-e E-lê-y-son.

Khi-ri-xi-tê E-lê-y-son.

Khi-ri-e E-lê-y-son.

A Đ. C. T. phép tắc vô cùng,
hể loài người ta sanh ra ở thế có
sanh có tử, chung Chúa soi sáng,
lấy tin lấy đức lấy công, làm nên
khả kính khả thủ khả thìn, vì
Chúa dạy dân vưng theo phép
Chúa, ắt thương chúng tôi linh
hồn và xác ở thế, khi còn sống
tin cậy mến Chúa; rày đã chết:
xin Chúa đem về. Xin Thần
thánh rước lấy linh hồn (mỗ)

này lên chốn Thiên đàng châu
Chúa chẳng cùng. Chúng tôi cậy
vì công nghiệp Đ. C. G. là Chúa
chúng tôi. Amen.

Lạy Cha *vân vân.*

A Đ. C. G. Khirixitô là Chúa
hằng sống hằng trị đời đời ; chúng
tôi xin Đ. C. Cha vì công nghiệp Đ.
C. G. tha tội cho (mỗ) này. Amen.

Lạy Cha. *vân vân.*

A Chúa tôi, Chúa trời là Chúa
Thần thánh, xin cứu chữa linh
hồn (mỗ) này. Chúng tôi cầu
cùng các thánh ở gần toà Chúa
bầu lấy chúng tôi, nghe chúng tôi
cầu cho linh hồn (mỗ) này. Amen.

Lạy Cha. *vân vân.*

A Chúa tôi, (mỗ) này tuy cực
dữ, nhưng mà Chúa đã cho biết
Chúa lòng lành vô cùng : xin
chuẩn thứ cho linh hồn (mỗ)

này lên đến chốn Thiên đàng hưởng phúc đời đời. Cậy vì công nghiệp Đ. C. G. là Chúa chúng tôi. Amen.

Lạy Cha.

vân vân.

Chúng tôi lạy ơn Đ. C. T. ba Ngôi, là Cha cả chúng tôi. Chúng tôi lạy ơn Đ. C. G. lấy mình xuống thế chịu nạn mà mở cửa Thiên đàng cho linh hồn (mổ) này đăng lên; lại để thịt mình nuôi linh hồn (mổ) này cho mạnh, rày lìa khỏi thế; xin Chúa thương xót (mổ) này, vì công nghiệp Đ. C. G. Khirixitô là Chúa chúng tôi. Amen.

Lạy Cha.

vân vân.

Chúng tôi lạy ơn rất thánh Đ. C. Bà Maria, đầy công nghiệp từ bé đến lớn, những trông Chúa xuống thế cứu lấy chúng tôi, bây

giờ Đ. Mẹ đã ngự trên toà cực cao cực trọng: xin đoái thương chúng tôi. Xin Đ. C. Bà bầu chữa linh hồn (mổ) này, và đưa lên toà Đ. C. T., hầu linh hồn (mổ) đăng châu chức Chúa cùng các thánh Nam Nữ, và hưởng phước đời đời chẳng cùng. Amen.

Đoạn than phần thứ sáu vua Đavít.

— VI —

HẬU LIỆM KINH.

Chúng tôi thật là tội tá Đ. C. T., chúng tôi đội ơn lòng hơn từ Chúa vô cùng. Thuở (mổ) này còn sống đã nhờ công nghiệp Đ. C. G., thì đã khỏi tội; rày (mổ) này đã chết; chúng tôi xin Chúa cho linh hồn (mổ) này

đặng khỏi hình khổ trong địa ngục, vì công nghiệp Đ. C. G. là Chúa chúng tôi. Amen.

Chúng tôi lạy ơn Đ. C. T. phép tắc vô cùng, là Chúa cả dựng nên trời đất muôn vật. Khi Chúa thấy loài người ta phải tay ma quỷ cám dỗ chẳng khi dừng, Chúa đã xuống thế làm người chịu chết chuộc tội cho thiên hạ, Chúa đã sống lại hầu ngày sau chúng tôi đặng sống lại theo chơn Chúa. Xin Đ. C. T. T. là đứng đã che chở linh hồn (mỗi) này, rày xin xuống phước cho xác (mỗi) này, hầu đến ngày sống lại, khi hiệp cùng linh hồn chịu lời phán xét đoạn, lên Thiên đàng. Amen.

Đoạn than phần thứ bốn vua Đavít.



— VII —

TIỀN TÁNG KINH.

*Khi đọc kinh cầu Đ. C. Bà đoạn
thì đọc tiếp những kinh sau này:*

Chúng tôi đội ơn Chúa phép
tắc vô cùng; chúng tôi tin thật
Chúa chuộc tội cứu thể hằng
sống, vả lại đến ngày tận thể
chúng tôi bồi bụi bụi đất sẽ sống
lại, và xem thấy mặt Chúa tường
tận. Lại chúng tôi tin thật xác
phàm này ngày sau chẳng hay hư
nát nữa; tuy bây giờ xác phải
chết, song đến ngày tận thể nó sẽ
đặng sống đời đời, vì đến ngày
ấy xác những người nằm ngủ ở
nơi bụi bụi đất, thì sẽ thức dậy,
mà có kẻ thức dậy cho đặng sống
vui vẻ đời đời, có kẻ thức dậy
cho đặng mắc sự xấu hổ then
thuồng đời đời. Amen.

Lạy Chúa, chúng tôi xin Chúa
chớ phân đoán tôi tá Chúa. Nếu
Chúa chẳng khăng thử tha các
tội người ta đã phạm, thì chẳng
ai đứng vẹn sạch trước mặt Chúa.
Xin Chúa chớ lấy phép công
thẳng mà phán xét (mỗ), vì
chúng tôi hết lòng tin cậy Chúa,
nên chúng tôi cầu nguyện và phủ
(mỗ) cho Chúa, cùng xin Chúa
phủ hộ cho (mỗ) đừng thoát
khỏi phần phạt trong khi Chúa
phán xét (mỗ), vì khi (mỗ) còn
sống thì đã chịu in dấu lành
Đ. C. T. Ba Ngôi trên mình.
Chúng tôi cậy vì công nghiệp
Chúa hằng sống hằng trị đời đời
chẳng cùng. Amen.

Chúng tôi dám xin Chúa sai các
thánh Thiên thần xuống rước
linh hồn (mỗ) này, mà đem lên
nơi vui vẻ trên nước Thiên đàng;

cùng xin các thánh tử đạo đưa linh hồn (mồ) vào thành Giêrusalem trên trời. Xin chín phẩm thánh Thiên thần xuống mừng rước linh hồn (mồ), hầu hiệp cùng ông thánh Ladarô ở nơi vui vẻ nghỉ an đời đời. Amen.

— VIII —

HẬU TÁNG KINH

Chúng tôi lạy Chúa rất nhơn từ hay ban ơn phước cho linh hồn giáo nhơn đang nghỉ ngơi bình an, xin Chúa xuống phước lành trên huyết này, cùng sai thánh Thiên thần giữ gìn nơi này, hầu linh hồn những xác các kẻ sẽ phải chôn đó, đang khỏi tội lỗi đã phạm, và ngày sau đang

làm bạn cùng các thánh, và xem
thấy mặt Chúa sáng láng vui vẻ
đời đời.

Chúng tôi cậy vì công nghiệp
Đ. C. G. Khirixitô là Chúa chúng
tôi. Amen.

Khi-ri-e E-lê-y-son.

Khi-ri-xi-tê E-lê-y-son.

Khi-ri-e E-lê-y-son.

Lạy Cha.

vân vân.

Lạy Chúa, xin cứu chữa linh
hồn này, cho khỏi nơi địa ngục,
đặng lên chốn an nhàn vui vẻ đời
đời. Chúng tôi dám xin Chúa
nhậm lời chúng tôi nguyện. Chúng
tôi cả lòng cầu xin cùng Chúa
nhơn lành vô cùng, thương xem
linh hồn tôi tá Chúa, cho đặng
khỏi phần phạt đã đáng chịu ở
nơi hình khổ vì tội lỗi (mỗ) đã
phạm; bởi tôi tá này cũng đã có

lòng ước ao theo thánh ý Chúa. Vậy khi (mỗi) còn ở dưới thế, bởi (mỗi) có lòng tin thật, nên đã đăng thông công cùng các giáo nhơn; chúng tôi xin lòng nhơn từ Chúa cho (mỗi) đăng thông công hiệp làm một cùng các thánh Thiên thần. Amen.

Xin vì lòng nhơn từ Chúa, cho linh hồn (mỗi), cùng linh hồn các kẻ tin đăng nghỉ ngơi ở chốn bình an. Amen.

— — 0 — —

— IX —

TÁNG XÁC ĐỒNG NHI KINH

Chúng tôi lạy ơn Đ. C. T. phép tắc vô cùng lòng lành vô cùng, chúng tôi cầu xin cùng Chúa là đấng hay thưởng các con trẻ đã

chịu phép rửa tội lên nước Thiên
đàng; tuy chưa có công gì cùng
Chúa, song chúng tôi tin Chúa đã
thương linh hồn này. Vậy chúng
tôi xin rất thánh Đ. C. Bà Maria
cùng các thánh, cầu cùng Chúa
cho linh hồn chúng tôi đặng sạch
sẽ mà làm tôi tá Chúa, hầu ngày
sau đặng làm bạn cùng các thánh
trên nước Thiên đàng, vì công
nghệp Đ. C. G. Khirixitô là Chúa
chúng tôi. Amen.

Lạy Cha.

vân vân.

Chúng tôi lạy ơn Đ. C. T. phép
tắc vô cùng, là đứng hằng có vậy,
Chúa yêu chuộng sự sạch sẽ.
Hôm nay Chúa đã khải gọi linh
hồn con trẻ này lên nước Thiên
đàng; chúng tôi dám xin Chúa
đoái xem và thương chúng tôi
như vậy. Chúng tôi cậy nhờ công

ngiệp Con Chúa chịu nạn; và
xin rất thánh Đ. C. Bà Maria trọn
đời đồng trinh, cùng các thánh
Nam Nữ, bầu chữa phù hộ chúng
tôi trước mặt Chúa, hầu ngày sau
chúng tôi đặng hiệp một nhà một
nước cùng các thánh hưởng
phước vui vẻ vô cùng. Amen.

—O—

ĐAVÍT THÁNH VƯƠNG

THỐNG HỐI KINH

THỨ NHỨT

Xin Chúa chớ chấp.

Ớ Chúa tôi, xin chớ lấy oai gia
thạnh nộ mà quở trách sửa phạt
tôi.

Ớ Chúa tôi, hãy thương xót tôi,
vì chung tôi yếu đuối, hãy chữa
lấy tôi, vì hải cốt tôi đã tán loạn.

Và linh hồn tôi cực rồi rãm mà
Chúa tôi còn đợi cho đến khi nào.

Ớ Chúa tôi, hãy đoái xem lại
mà vớt lấy linh hồn tôi, hãy lấy
lòng lân mẫn muôn phần cứu
chữa tôi.

Vì trong kẻ chết ai hầu nhớ
Chúa, và trong địa ngục ai hầu
khong khen Chúa.

Tôi thở than đã lao lệt, hằng đêm châu lụy chan hoà giường chiếu chỗ tôi nằm, con mắt tôi mờ mịt vì bối lo buồn, tôi đã bạc đầu ở giữa kẻ thù tôi.

Ó những kẻ làm gian ngược hãy ghé ra, vì Chúa đã nghe tiếng tôi kêu khóc.

Chúa đã hiểu lời tôi xin, Chúa đã nhậm lời tôi cầu nguyện.

Hễ kẻ thù tôi phải tán loạn hổ ngươi, hãy cho kịp về đầu chịu thẹn.

Tán tạ khong khen. *vân vân.*

—O—

THỨ HAI

Phước thật là hễ ai đặt phần hơn thứ, và khỏa lấp tiền khiên.

Hễ người nào có lòng trung

trực chẳng hay quỉ trá, Chúa chẳng phong tội lỗi cũng là phước thật.

Bởi tôi thăm lặn, thì hải cốt tôi bàn hoàn rũ liệt, cho đến mãn ngày tôi kêu cùng Chúa.

Vì tay Chúa đem ngày hằng đè nặng trên tôi, tôi một phải trở trần bề khốn khó như gai xóc vào lòng.

Tôi đã tỏ cáo tội tôi cùng Chúa, chẳng giấu sự tư tà.

Tôi dốc rằng tôi sẽ cáo mình xưng tội tôi ra trước mặt Chúa, thì Chúa liền tha tội lỗi tôi đã phi nhơn bất ngãi.

Vậy những đưng nhơn hiền có mắc tội gì, thì sẽ khẩn cầu lòng nhơn từ Chúa cho đặng khỏi.

Tuy nghèo nàn tràn đầy như nước lụt, thì chẳng phải nao.

Chúa là mung xung đỡ lấy tôi,
khi khốn khó tư bề Chúa đã làm
cho tôi đặng vui mừng, xin đặc
diu lấy tôi cho khỏi nơi xung yếu.

Xin Chúa khai quang cho tôi
đặng hiểu thấu, và chỉ dẫn cho
tôi biết đường lành, hằng xem sóc
gìn giữ tôi.

Ờ bay, chớ ở như con ngựa
con lừa vô tâm vô trí.

Xin Chúa hăm khớp gò cương
những kẻ lánh ra xa Chúa.

Kẻ có tội phải chịu ghe lặn
khốn khó, mà lòng lân mẫn Chúa
sẽ bao phủ những kẻ cậy trông.

Ờ những kẻ nhơn hiền, hãy
vui mừng Chúa; kẻ có lòng trung
ngãi thật thà, hãy tán tạ khong
khen Chúa.

Tán tạ *vân vân.*

THỨ BA

Ô Chúa tôi, xin chớ lấy oai gia
thanh nộ mà quở trách sửa phạt
tôi.

Vì những mũi tên Chúa đã thấu
vào mình tôi, tay Chúa đè lấy tôi
đã nặng nề lắm.

Thân thể tôi chẳng còn nơi nào
lành bởi phải cơn Chúa giận, hải
cốt tôi chẳng có khi an ủi bởi tội
lỗi tôi.

Vì những tiền khiên đã quá
khỏi đầu tôi, và như gánh nặng
đè lấy tôi.

Những dấu tích tôi đã thú tha
hư nát, bởi những sự đại tôi làm.

Tôi là đứa rất hèn cúi lưng
chịu nặng nề quá sức, trót ngày
những lo buồn sầu não.

Những sự nóng nảy đã đầy trái
cật tôi, cả và mình tôi chẳng có
nơi an.

Tôi phải chịu đau đớn hư hèn quá lẽ, lòng tôi buồn bức thiết tha.

Ờ Chúa tôi, Chúa đã biết mọi sự tôi mơ ước, sự than thở chẳng kín gì trước mặt Chúa đâu.

Lòng tôi rối rắm, sức tôi chẳng còn giúp tôi đặng, sự sáng con mắt tôi đã mất.

Những bạn hữu thân thích tôi đứng lạng mà nhìn.

Những kẻ xưa ở gần tôi, thì rày đã lánh ra xa cách, những kẻ ruồi tìm linh hồn tôi, thì ra tài nong sức mà bày đặt những điều độc ác.

Nói những sự hư từ, toan lo những đảng quỷ kế.

Mà tôi như điếc cùng câm, chẳng nghe sự gì cùng chẳng nói lời gì.

Đã nên người vô nhĩ khả thính,
vô ngôn khả đáp.

Vì tôi đã trông cậy Chúa, thì
Chúa sẽ nghe tôi mà chớ.

Kẻ kẻ thù tôi khi thấy tôi tắt
tươi, thì vui mừng nói lời kiêu
ngạo.

Tôi đã đáng bỏ tiên thi nhục
đau đớn chẳng khi dừng.

Vì tôi sẽ xưng ra sự lỗi cùng
sẽ lo lắng về tội tôi.

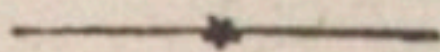
Những kẻ thù tôi hãy còn sững
đứng, và những kẻ ghét tôi càng
thêm nhiều quá bội.

Những kẻ lấy ơn trả oán thì
gièm siểm, khi tôi đổi việc lành.

Ờ Chúa tôi, chớ bỏ tôi xa cách.

Hãy ân cần giúp lấy tôi cùng
cứu chữa tôi.

Tán tạ *vân vân.*



THỨ BỐN

Ô Chúa tôi, xin Chúa lấy lòng rất hơn thứ thương xót tôi.

Tôi xin Chúa hay thương muôn phần, lấy muôn phần thương mà tha tội lỗi tôi.

Xin Chúa rửa linh hồn tôi cho trong sạch.

Tôi bây giờ xưng thật tỏ tường, tội lỗi tôi đã quả báo trước mặt tôi luôn.

Tôi đã lỗi cùng một Chúa mà làm những điều gian ngược trước mặt Chúa, tôi chẳng dám chữa mình; một xin Chúa chứng lời Chúa phán, mà phân định việc tôi cho chỉ sự theo lời thưở trước, kéo bàng hơn năn trách.

Thuở tôi mới sanh trong lòng mẹ, thì tôi đã mắc tội tổ tông.

Nhưng mà Chúa đã thương yêu, cho tôi biết tin đạo thật, Chúa đã tỏ ra cho tôi biết mọi điều thánh trí Chúa cao sâu mầu nhiệm.

Xin Chúa hãy rưới ơn thì tôi đặng sạch, xin Chúa hãy rửa, thì tôi sẽ thanh bạch hơn tuyết.

Xin Chúa cho tôi đặng nghe tiếng vui mừng, và gân cốt tôi liệt nhược, xin cho vững vàng sừng đứng.

Xin Chúa chớ xem xét sự lỗi tôi làm chi, một tha tội tôi cho hết.

Ở Chúa tôi, xin Chúa dựng lòng tôi cho sạch, và sửa lại tính trí tôi cho chính nên người mới.

Xin Chúa chớ bỏ tôi xa cách mặt Chúa, xin Chúa chớ cất lại ơn Đ. C. T. T. khỏi lòng tôi.

Xin huờn lại cho tôi đặng vui mừng về phần rồi, mà chịu ơn thiêng liêng rất trọng bền vững trong lòng.

Thì tôi sẽ nên gương dạy kẻ ngỗ nghịch biết đàng mà trở lại cùng Chúa.

Ớ Chúa tôi, xin Chúa cứu lấy tôi, xin chữa lấy tôi cho khỏi tội đã làm đổ máu oan, thì miệng lưỡi tôi sẽ hừng vui khen ngợi, vì ơn Chúa đã làm cho tôi đặng nên nhơn ngãi.

Xin mở miệng tôi cho tôi đặng rao truyền sự ngợi khen Chúa.

Phải chi Chúa muốn của tế lễ thì tôi chẳng tiếc, song tôi đã biết giống ấy chẳng làm phỉ lòng Chúa mấy.

Có một giống tế lễ rất đẹp lòng

Chúa tôi, là lòng khiêm nhượng
ăn năn thăm thiết, thì Chúa
chẳng từ.

Xin Chúa lấy lòng rất nhơn
lành xuống ơn trên núi thánh
Xion, và xây đắp thành lũy xung
quanh thành Giêrusalem.

Thì chúng tôi sẽ lấy lòng trung
ngãi dựng trên bàn thờ Chúa, các
giống mĩ vị trọng tốt mà tế lễ, thì
Chúa sẽ nhậm lấy hết.

Tán tạ.

vân vân.

—O—

THỨ NĂM

Ơ Chúa tôi, nghe lời tôi nguyện,
tiếng tôi kêu thấu Chúa.

Xin chớ trở mặt đi ngày nào
tôi phải khốn, xin Chúa hãy ghé
tai.

Ngày nào tôi kêu van hãy nghe tôi cho kịp.

Vì sự sống tôi đã tan bay đường khói, hài cốt tôi đã tiêu hoá như tàn mạt.

Tôi đã phải trừ căn tiền thảo, lòng tôi khô héo chẳng còn nhớ bữa ăn.

Tôi hằng sợ hãi than van, cho nên gầy guộc da bén cốt.

Tôi đã nên như cái chim thất ngẫu ở một mình chốn vắng khóc khoải đêm trường.

Những kẻ thù tôi hằng nhieếc nhóc, những kẻ đã từng khen, thì rày lại oán thù.

Tôi kinh khủng cơn Chúa giận mà sát phạt.

Nên tôi đã lấy tro làm của ăn, lấy nước mắt chan hoà làm của uống.

Sự sống tôi dường bóng xế, và
chóng héo như lá cỏ lìa cây.

Mà Chúa là vô thử vô chung, và
danh Chúa đồ bền muôn đời
hằng có.

Chúa sẽ đứng dậy vững vàng
mà thương đến Xion, vì đã đến
thì thương xót, thì ấy đã đến.

Vì kẻ có lòng thờ phượng Chúa
còn thương nhớ nơi thạch bích
thổ tường.

Mà các công vương tể tướng
cùng dân ngoại đạo sẽ kinh oai
sợ khiếp kính tôn danh Chúa.

Vì Chúa đã tái tạo Xion, ai nấy
sẽ đặng thấy chói loà hơn trước.

Chúa đã nhìn đến lời nguyện
kẻ hèn, chẳng chê lời cầu xin
trông ước.

Vậy phải ký chép truyền để đời

sau, cho dân Chúa hậu sanh đừng khong khen Chúa.

Vì Chúa ngự toà thánh rất cao đã nhìn đến, Chúa ở trên trời đã đoái xem dưới đất.

Mà nghe lời than thở kẻ phải hãm hình, cùng tha cho kẻ đã đáng chết.

Cho đặng cao rao danh Chúa trên núi thánh Xion, và khong khen kính chuộng danh Người trong thành Giêrusalem.

Các công vương cùng lê thứ sẽ hội đồng tôn phục Chúa.

Xin Chúa tỏ ra cho tôi thấu biết, còn bao lâu nữa sẽ đặng xem thấy phép Chúa trọng vọng đường ấy.

Xin Chúa chớ để qua như nhiều đời thuở trước, cùng hãy để tôi cho đến khi ấy.

Thuở nguyên sanh Chúa đã
dựng nên trời đất.

Trời đất sẽ đổi tàn mà Chúa
hằng có vậy, trời đất phải đổi
thay yểm cữu như giống y thường.

Mà Chúa là Chúa thường sinh
đời đời chẳng hết.

Con cháu tôi tá Chúa sẽ đặng
nhờ phép trọng ấy, và miêu đệ
hậu lai sẽ đặng hưởng chẳng
cùng. Amen.

Tán tạ.

vân vân.

THỨ SÁU

Ờ Chúa tôi, tôi ở chốn thăm
sâu kêu đến cùng Chúa, xin Chúa
nghe lấy tiếng tôi kêu.

Chúa hãy lắng tai nghe tôi cầu
nguyện.

Nếu Chúa xem xét tội khiên,
thì ai hầu đứng đặng.

Sự nhơn thứ là ở Chúa.

Tôi cậy vì danh Chúa nhơn từ
cho tôi đặng ngóng trông linh hồn
tôi mơ ước cho hân lời Chúa hứa.

Mà tôi trông cậy Chúa từ ban
thái tảo cho đến tối, chúng tôi
hăng cậy Chúa luôn.

Vì sự nhơn từ là ở Chúa, mà
Chúa rất rộng duông, Chúa sẽ
chuộc lấy chúng tôi cho khỏi tội
vô ngần.

Tán tạ. *vân vân.*

THỨ BẢY

Ở Chúa tôi, xin Chúa nghe lời
tôi nguyện, hãy lắng tai nghe
tiếng tôi cầu, xin Chúa lấy lòng
rất nhơn chính mà nghe tôi.

Chớ lấy phép công thẳng mà xét đoán tôi tá Chúa, vì chẳng ai sống ở thế gian đang cầm mình vẹn sạch trước mặt Chúa.

Vì kẻ nghịch thù theo bắt linh hồn tôi, mà nhận tôi xuống đất.

Nên tôi phải tối tăm như kẻ chết lâu đời, linh hồn tôi buồn bực lo lắng, trong lòng thì bối rối.

Tôi tưởng nhớ suy đi gẫm lại những ơn Chúa đã làm cho tôi mọi ngày thuở trước.

Tôi đã giơ tay lên cùng Chúa, linh hồn tôi như đất khô khan.

Xin Chúa nghe tôi cho chóng, lòng tôi đã ngạt ngào.

Xin Chúa chớ trở mặt đi đảng khác, kéo tôi như kẻ sa ao vực.

Xin Chúa cho tôi sớm chịu lấy ơn lòng lành Chúa, vì tôi trông cậy một Chúa.

Xin Chúa chỉ cho tôi biết đảng

chính lộ, vì linh hồn tôi một ngửa
trông ơn Chúa.

Xin Chúa cứu lấy tôi cho khỏi
kẻ nghịch thù, vì tôi đã trăn vào
cùng Chúa, xin Chúa dạy dỗ tôi
cho biết việc làm theo ý Chúa, vì
Chúa là căn bản tôi.

Thì Đ. C. T. T. sẽ đem tôi vào
quê thật, Chúa rất công bình sẽ
cho tôi đặng sống mà thêm sáng
danh Chúa.

Chúa sẽ nhắc linh hồn tôi khỏi
bề cam khổ, mà lòng nhơn thứ
Chúa phân tán những kẻ nghịch
thù tôi.

Và tiêu diệt những kẻ nhiều hại
linh hồn tôi, vì tôi là thật tôi tá
Chúa.

Tán tạ.

vân vân.

Xin Chúa chớ chấp tội lỗi chúng tôi cùng tội lỗi thân truyền chúng tôi, xin Chúa đừng quả báo tội lỗi chúng tôi. Ở Chúa tôi, giúp lấy tôi cùng. Chúa hãy ân cần thương đến tôi. Những kẻ kiếm lễ mà giết tôi, nó đã phải thẹn thuồng kinh hãi. Kẻ độc lòng làm dữ cho tôi, nó đã phải tháo lui xấu hổ. Kẻ đưa lời phỉ báng, hãy bạt mặt tháo lui. Mà hể ai thờ phượng Chúa, hãy vui mừng bội phần, ai có lòng mến Chúa Cứu thế, hãy cao rao danh Chúa chẳng cùng. Bằng tôi hèn mọn khó khăn và thiếu thốn mọi đàng xin Chúa giúp tôi, xin Chúa cứu chữa lấy tôi cho kíp.

PHẦN THỨ BA

DẠY VỀ SỰ TỔNG TÁNG XÁC KẼ CHẾT.

ĐOẠN THỨ NHỨT

DẠY VỀ NHỮNG ĐỀU PHẢI LÀM PHẢI GIỮ KHI CẤT XÁC KẼ CHẾT.

LỜI BẢO

Khi có người nào giáo hữu chết, thì ai nấy phải giữ mọi điều theo phép Hội thánh mà trợ táng tổng chung, chẳng nên theo ý riêng mình, mà bày đặt lễ phép khác, nhứt là dùng việc dị đoan mà xen vào.

Hoặc có ai bởi sợ hay là bởi lẽ trái khác mà cãi, chẳng tuân lữ

phép Hội thánh mà cắt xác, thì cầm các chức và giáo hữu giúp nó trong việc ấy; dầu trợ táng dầu tổng chung, từ khởi sự đến huờn thành, chẳng dặng dự đến.

1 — Khi người có đạo vừa trút linh hồn đoạn, thì phải lo đóng nhíp con mắt lại, và lấy khăn mà ràng riết đánh đầu với cầm cho hai hàm răng khít nhau.

Khi chưa liệm, thì chẳng nên để xác hở hang trần truồng tổ lộ, hay là nhóp nhúa, cùng chẳng nên bày ra nơi trống trải là sự chẳng xứng hạp; mà phải mặc áo sạch sẽ trọng hèn theo bậc theo hạng nó, mặc cho nó cho kín đáo cùng để nó trên giường hay là trên phản trước bàn thờ riêng đã dọn trong nhà nơi ấy, mà phải đặt trở chơn kẻ chết lên bàn thờ; cùng đừng lấy khăn hay là cái gì

mà che mặt nó, một phải để trống mặt vậy mà thôi, cùng phải bắt hai tay nó trên ngực, mà trong tay nó phải cầm ảnh chuộc tội nhỏ hay là thánh Giá gỗ hay là tre cũng nên. Hoặc chẳng vậy, thì ít nữa là xấp hai tay nó trên ngực làm hình thánh Giá.

Gần chơn trên ghế, thì để bình hay là chén nước thánh và cái que rảy nước thánh cùng phải thắp hai cây đèn sáp, ít nữa là một cây.

Chớ bắt chước kẻ ngoại mà thắp đèn dầu nơi kẻ chết. Đèn dầu thì để chỗ khác cho sẵn mà thôi.

Chớ ăn uống hút thuốc nói truyện văn xao xuyến dức lác nơi đã để xác, vì là chỗ phải giữ tịch mạt để mà cầu nguyện cho linh

hồn kẻ chết mà thôi. Cũng phải che mỏng màn hay là chiếu xung quanh xác ấy cho tử tế.

2 — Khi đã dọn mọi điều để xác an đoạn, nếu chẳng phải là với họ chung cầu hồn, thì bà con những kẻ thân thuộc phải đổi thay nhau mà cầu. Phải chi cầu đặng luôn chừng khi nào hở, thì tốt lắm.

Ít nữa là phải cầu một ngày ba lần. Bằng chẳng có ai thuộc kinh năm dấu thánh và kinh chuộc tội, thì lần hột hay là đọc kinh khác cũng nên, miễn là có ý cho linh hồn kẻ chết ấy thì đã đủ.

Khi đã cầu hồn hay là đọc kinh cho kẻ chết đoạn, trước khi ra khỏi đó, thì mọi người nam nữ đều phải rảy nước thánh, làm dấu thánh Giá trên xác mà rằng: xin Chúa cho linh hồn này đặng

ngủ ngơi ở chốn bình an.

Như phải chỗ xa cách người ta, nên khó đi lại cùng nhau nhiều lần mà cầu hồn, thì anh em con cháu lo liệu cùng bà con và những kẻ thuộc quen biết thay đổi nhau mà cầu riêng nơi nhà có xác, những buổi họ chung chẳng đến cầu đặng, ấy là thói lành Hội thánh quen làm vậy cho linh hồn kẻ chết đặng nhờ.

3 — Khi kẻ có đạo đến thăm viếng hay là đến lễ điệu nơi nhà kẻ chết, thì trước hết phải vào nơi có xác kẻ chết, tức thì lấy nước thánh mà rảy trên xác kẻ chết hay là trên quan tài làm hình thánh Giá, và đọc rằng: xin Chúa cho linh hồn này ngủ ngơi ở chốn bình an. Đoạn quì gối trước bàn thờ đó mà đọc một hai kinh

cho linh hồn người ấy : đoạn mới nên ra ngoài mà chào nhau cùng người nhà ấy. Ấy là thói lành các giáo hữu các nơi. Vậy các giáo hữu nước Annam chớ chê bỏ thói lành ấy làm chi.

4 — Như khi người chết bởi bệnh thường, thì phải đợi đến 12 giờ, là một ngày hay là một đêm, thì mới nên liệm vào hòm. Bằng khi chết bởi có khác, hoặc trúng phong hàng thử thấp, hay là bởi cách nào khác mà chết tươi gấp rúc lắm, thì chẳng nên vội liệm, phải đợi đến 24 giờ là một ngày một đêm thì mới nên liệm; có một khi xác hơi hám khó chịu và không còn lẽ hồ nghi nó chưa chết, thì mới khỏi giữ hạm ấy mà thôi.

5 — Khi đến giờ liệm xác thì

phải đọc các kinh như trong sách này. Để xác vào hòm mà chẳng đọc kinh, thì là trái thói Hội thánh lắm. Lại khi đã đầy nắp huờn thành, thì phải đặt hòm trở chơn lên bàn thờ riêng đó.

6 — Khi người ta chết đã dặng 24 giờ, là một ngày một đêm, thì phải chôn, chẳng nên để lâu hơn làm chi, vì để lâu là nghịch thói Hội thánh. Hoặc có việc ngặt, như khi chủ nhà đi khỏi hay là anh em bà con ở xa mời không kịp, hay là việc ngặt khác như vậy, thì cho phép để cho đến ba ngày. Hoặc có việc cần mà phải để lâu hơn nữa, thì phải xin phép cùng Thầy bốn sở; nếu người cho thì mới nên để.

Mà khi để quan tài trong nhà làm vậy, thì phải cầu hồn một

ngày ít là ba buổi; sớm mai, ban trưa, buổi tối. Như họ chung đến cầu chẳng đặng, thì anh em bà con hiệp nhau mà cầu.

7 — Khi cầu hồn thì phải có ảnh chuộc tội trên bàn thờ nhỏ, hay là trên ghế và thắp hai cây đèn sáp hai bên ảnh, cùng thắp đèn sáp khác hai bên quan tài, hoặc bốn cây bốn góc, hay là nhiều hơn, tùy gia phong kiệm.

Sau nữa bên chơn trên ghế, thì phải có bình nước thánh và que rảy sẵn đó.

8 — Khi cầu hồn đoạn mà muốn đem xác đi chôn luôn khi ấy, thì phải giữ, kéo những kẻ giảng quan làm việc dị đoan như kẻ ngoại, hay là làm việc hí tiểu chơi bời đương buổi phải khóc lóc cầu nguyện.

Vậy khi đã định đến buổi đem

xác ra, thì người cai tấu cầm sanh vào trước phải lấy que mà nhúm vào nước thánh cùng rảy trên quan tài làm hình thánh Giá và đọc thầm rằng: xin Chúa cho linh hồn này đặng nghỉ ngơi ở chốn bình an. Đoạn đưa que cho kẻ khác. Mọi người cũng phải làm và đọc thẻ ấy cho đến hết cả đội giảng quan. Khi ấy muốn trở ra ngoài mà dọn vào theo cung cách đã tập, hoặc hai hàng hay là mấy hàng mặc lòng chẳng hề gì.

Song đừng cách ngậm thẻ, cùng đừng hăm hét nạt nộ như phù thủy pháp môn.

Đừng dặng hăng làm cách trợn hoai phong hừng hầy lớn tiếng, vì các việc làm vậy chẳng xứng trong đám tang phiến.

Vãi kẻ vô đạo còn giữ hai chữ
ninh thích trong đám hiếu tang,
huống chi phép đạo càng phải
cần thủ nghiêm trang hơn.

Vậy phải chọn người niên xỉ
thủ ngãi nét na đảm thắm mà
làm cai tấu, thì mới đặng nội
ngoại tương tề tổng chung nghi
tiết.

Lại cũng chớ dọn dàng cho xa
mà đi làm chi, chẳng phải sự hiếu
tại dàng xa dẫu.

9 — Khi đem quan tài ra mà
đi, thì phải trở chơn quan tài đi
trước, đừng trở đầu đi trước là
nghịch cách thường.

10 — Khi khởi sự đưa đi chôn,
thì kẻ cầm nước thánh và que
rảy nước thánh đi chính giữa,
mà trước hết tiên đoàn kẻ cầm
thánh Giá cũng đi chính giữa, kẻ

lấy sau lưng người cầm nước thánh. Hai người cầm đèn sáng đi hai bên ngang thánh Giá đứng sệt lại sau, đứng trời lên trước; ba người ấy cho ngang nhau như chữ nhứt vậy. Đoạn những người nữ đi hai hàng theo sau thánh Giá, đoạn đờn ông tiếp theo và giữ nghiêm trang hai hàng như vậy; kẻ nhỏ thì đi trước, kẻ lớn hơn đi sau.

Như có ít đèn chẳng đủ mà chia cho mọi người, thì các chức và đờn ông lớn tuổi hơn cầm mà đi hai hàng sau kẻ không đèn, mà đi trước quan tài, kẻ khiêng quan tài tiếp theo. Như liệu đăng mà cầm đèn đã thấp xung quanh quan tài mà cầu hôn hai bên hòm hai hàng thì cũng nên. Bằng chẳng có thể cầm đăng, thì phải

có bốn hay là sáu hay là tám, mặc đòi đèn đa thiếu; cầm mà đi hai bên kẻ giảng quan hai hàng; còn bà con cùng những kẻ mặc tang phục, thì tiếp theo sau quan tài làm hai hàng, cùng thắm thĩ đọc kinh mà cầu cho linh hồn người chết ấy.

Những kẻ đưa xác thì chớ đi bậy bạ hỗn hào lộn hàng thất thứ như loài vô tâm vô trí; phải giữ thứ tự chỗ mình mà đi cho tề chỉnh, phải giữ phép tắc nết na, chớ lúc lắc, xem người nọ, ngó người kia, khi chạy lên trước, khi lui lại sau, đừng đưa bình cuồng hoảng hốt; chớ lúc lảo xem tới xem lui xem ngang xem ngửa; chớ la kêu hống hét đức lác, người này sửa sang kẻ khác, như kẻ cầm mực đồng lý làm chi; chớ dĩ hơi gian lạnh tiếng gì cả;

hề là mọi người đưa xác thì hãy chỉ một sự cầu nguyện mà thôi. Chỗ nào rộng đạo thì phải cầu chung lớn tiếng, và cho rập ràng nghiêm nghị.

11 — Khi đưa xác đi chôn, thì từ khởi sự cho đến huyệt, giáo hữu phải đọc kinh luôn; hết kinh nọ, thì đọc kinh khác. Bằng đảng xa mà đã đọc hết các kinh ấy, thì đọc lại nhiều lần cũng nên, chẳng lỗi gì, vì những kinh ấy là những kinh xứng đáng cầu cho kẻ chết, mà kẻ đọc cũngặng phần nhờ nữa.

Như đám có ít giáo hữu đi đưa, và ít kẻ thuộc lòng mà đọc, thì đọc chung rập cả đoàn làm một cùng nhau cũng nên. Bằng đám lớn và đông giáo hữu đô hội lắm, đọc làm một hết cả chẳngặng,

hoặc phải phân làm ba bốn chặng; mà chặng nào đọc chung cùng nhau chặng ấy càng hay; mà muốn đọc kinh nào trước, kinh nào sau, thì cũng chẳng can hệ gì, miễn là có ý cầu nguyện cho kẻ chết, đừng vô ý hay là có ý trái nào khác xen vào, thì chẳng những kẻ chết nhờ, mà kẻ đọc cũng nhờ lắm nữa.

Mà khi đọc kinh thì chớ ăn trầu cau, chớ nói truyện bảo nhau, kéo ra vô phép, và kẻ ngoại thấy như việc làm chơi mà ra nhẹ danh Chúa chẳng.

Mà những kinh phải đọc khi cất xác kẻ lớn, là kẻ đã có trí khôn nhận lên, thì phải đọc những kinh sau này :

Kinh A rất thánh Giá.

Kinh Chuộc tội.

Kinh Năm dấu thánh.

Bảy thứ kinh Đavít ăn năn tội.

Kinh Phán xét.

*Hay là muốn đọc 15 sự mỗi
khôi, và lần hột cho kẻ chết cũng
nên; hay là lần hột đơn mà không
đọc mười lăm sự cũng nên; hay
là đọc kinh hồng ân mà cầu cho
kẻ chết cũng đặng.*

12 — Khi đã đưa xác đến huyết,
nếu huyết đã đào sẵn trước xong
rồi, thì kẻ đi trước đứng lại xung
quanh huyết, kẻ cầm thánh Giá,
và hai người cầm đèn châu thánh
Giá, thì đứng lại nơi đầu huyết,
kẻ cầm nước thánh thì đứng dưới
chơn huyết, mà đứng một bên,
chớ đứng chính giữa. Đờn bà thì
cũng đứng xung quanh huyết, mà
vòng ngoài cho xa đờn ông; nhứt
là kẻ cầm đèn và đọc kinh đứng
vây xung quanh gần huyết vòng

trong trước mặt những người nữ; song phải đứng cho xa một ít, chớ đứng khít nhau, và chừa hở dàng cho những giảng quan khiêng hòm vào; mà kẻ cầm đèn thì chớ hề cầm đèn dưới đất, cầm đều ấy nhặt.

Khi đem hòm lại trên huyết, thì phải hạ xuống tức thì, đoạn đọc kinh tiền táng, hậu táng; như đã nói trước trong cuốn này.

Đọc kinh ấy rồi thì ông trùm rảy nước thánh trên hòm đã để dưới huyết, mà rảy ra hình thánh Giá rằng: xin Chúa cho linh hồn (Mồ) này đặng nghỉ ngơi ở chốn bình an. Đoạn các chức khác cũng rảy cách ấy và đọc như vậy. Dầu bà con cũng rảy như vậy cho hết cả, rồi thì tắt đèn đi hết mà về.

Hễ ông trùm rảy nước thánh

rồi, thì những kẻ lo việc lấp đất, thì hãy lấp, đừng đợi cho đến hết mọi người rẫy làm chi mà lâu đi. Lại kẻ lấp đất thì chẳng phải đọc kinh gì cả, cùng chẳng nên hò khoan mà dện, một làm thình mà đập đất mà thôi; cùng chớ đợi đến ngày khác mà vun đất thêm trên mả, phải vun lại cho xong mọi đều khi ấy huờn thành.

13 — Theo thói chung Hội thánh, huyết thì trở chơn về hướng Đông; song nếu giữ thói ấy chẳng đặng thì thôi, miễn là đừng theo cách dị đoan địa lý.

14 — Khi kẻ giàu có trong việc tổng chung mà muốn làm theo phép đạo cho trọng thể hơn, thì phải sắm đèn sáp cho nhiều mà phát cho những kẻ đi đưa xác cầm tay, mỗi người mỗi cây, ít

nữa là cho các chức và cho những bạn hữu người chết cầm. Vậy nếu kẻ chết phải là người đờn ông có vợ con thì phát đèn cho các chức và cho những người đờn ông đã có vợ con; nếu phải là người đờn bà có chồng, thì phát đèn cho những người đờn bà có chồng; nếu phải là trẻ trai, thì phát đèn cho họ đồng nhi nam; nếu phải là người họ ven, thì phát đèn cho những người đồng nữ cầm. Táng xác đoạn phải trả đèn lại cho chủ, chớ lấy đem về làm của tư.

Lại mọi người trong họ thì phải sắm một cây đèn cho sẵn trong nhà mình, để hầu cầm khi đi đưa xác kẻ nghèo, khi nó sắm chẳng nổi.

15 — Lễ thì cấm ăn uống trong dịp đám kẻ chết, dầu ngày cầu hồn, dầu ngày tổng táng, vì sự ấy

chẳng những chẳng thảo với kẻ chết, mà lại có nhiều khi nên có hay sanh những điều đòi tẻ quá lẽ lắm, đã có xưa nay: chẳng phải là ta nói mà dự phòng đâu; những mà trong nước này, thói ăn uống làm vậy, là thói đã kinh niên cựu tích lâu đời; nên e tuyệt cấm, thì người ta càng lỗi phép cấm thêm, thì hoá nên như đá đặt giữa đường cho người ta vấp phải chẳng; vì có nhiều người ngang tàng cứng cỏi ít lòng đạo đức, ái mộ sự ăn mà chẳng bằng lòng chẳng; nên ta chẳng cấm; song chớ ăn trước khi chưa cầu; lại nếu huyết chẳng xa gì, thì cũng đừng ăn trước khi đưa xác, vì khi no bụng thì khó đọc kinh cho sốt sắng.

Đã hay Ta chẳng cấm sự ăn, song cấm nhất sự uống rượu;

cấm chủ chó bao giờ cho người ta uống rượu. Bằng chủ chẳng vưng mà nói lễ nọ lễ khác mà chữa mình, thì Ta cấm các chức cùng cấm các giáo hữu đi đưa đám ấy.

16 — Khi cắt xác đoạn, thì chó tưởng là đã đủ việc hiếu với kẻ chết đâu.

Kẻ thật lòng đạo đức, thì thảo cho đến trọn đời, năng nhớ đến cha mẹ vợ chồng anh em thân nghĩa, mà đọc kinh cầu nguyện, nhứt là xin lễ Misa cho nó. Lại ví bằng trong cửa nhà lưu loát, thì năng xin lễ mỗ, lễ hát trọng thể, cùng bố thí cho kẻ khó khăn, lại ăn chay hãm mình cùng làm nhiều việc phước đức khác như vậy cho những linh hồn kẻ chết đặng nhờ. Dầu mà kẻ ngoại đạo còn chẳng quên câu thạn chung

trủy viển ; phương chi kẻ có đạo mà mau quên kẻ chết, làm sao cho phải lễ?

Khi muốn xin lễ Misa hay là lễ mỗ, lễ hát trọng thể, cho kẻ thân nghĩa mình đã chết, nếu chẳng có sức mà xin đặng nhiều lần nhiều kì, thì thà xin cho nhằm kì, nhằm ngày hạp như thói chung Hội thánh, thì phải lễ hơn, là ngày mới qua đời, cùng ngày thứ ba, ngày thứ bảy khỏi ngày mới qua đời, cùng mỗi năm đến ngày hiệp lại ngày qua đời ấy. Xin nhằm những ngày ấy, thì phải hơn ngày khác.

17 — Nơi nào chẳng có sợ kẻ ngoại nhơn xúc phạm đến thánh Giá, thì phải dựng thánh Giá trên mồ mả kẻ chết, hoặc bằng đá hay là bằng cây gỗ ; ví bằng sợ thì thôi.

18 — Phải chi mỗi họ có thể sắm riêng mỗi sở đất rộng lớn, cao ráo để làm đất Thánh chôn chung xác bốn đạo lớn nhỏ, rào xung quanh kỹ lưỡng chắc chắn, khỏi trâu bò lộng vào giày đạp phá phách, thì thật là đều rất hiệp ý Hội thánh cùng là một cách kính xác giáo hữu phải lễ xứng đáng mọi bề.

19 — Khi con kẻ có đạo chưa kịp chịu phép rửa tội mà nó chết, thì chẳng nên chôn theo phép Hội thánh ; song khi con nít nào đã chịu phép rửa tội đoạn, mà chết khi chưa có trí khôn đủ mà phạm tội, thì phải chôn cách trọng thể hơn, may mũ, may áo liệm, vì đã hẳn thật là xác kẻ đã đăng lên Thiên đàng đương châu chực Chúa. Cũng vì một lẽ ấy, chớ ai khóc lóc làm chi. Bằng cha mẹ

nín chẳng dặng, thì chớ đi đưa xác nó.

20 — Khi người chết phải là người trinh nữ hăng có danh thơm từ khi có trí khôn cho đến chết, thì phải chôn cất cách trọng thể hơn kẻ khác. Vây hoặc sơn hòm cùng vẽ hoa điêu trác trên hòm, hay là dán giấy gấm cùng kết mũ hoa, chuỗi hoa, dây hoa, để trên đầu hòm, lại cắm đèn hoa xung quanh quan tài mà cầu hồn.

Sau nữa mỗi người trong họ cầm đèn mà đưa; song họ ven thì cầm đèn hoa, cùng khi đến huyết, thì họ ven làm vòng đứng vây gần huyết. Đòn ông đứng vòng ngoài họ ven. Rảy nước thánh như đã dạy trước.

21 — Những kẻ châu nhưng là kẻ đã quyết bỏ mọi việc dị đoan,

cùng đang học kinh mà giữ đạo, mà bất hạnh chưa kịp chịu rửa tội mà chết, thì cũng phải chôn như kẻ có đạo thường vậy. Sự bề trong nó mặc ơn trên ân tứ; song việc bề ngoài cũng là kẻ đã quyết lòng tìm Chúa mà thờ.

22 — Sắc chế theo phép Hội thánh, thì là sắc đen và sắc trắng.

Song trẻ đồng nhi chưa có trí khôn, nên chưa biết phạm tội, khi cắt xác nó, muốn dùng sắc gì cũng được. Còn khi đưa xác đồng nữ trọn đời đồng thân sạch sẽ, thì phải dùng sắc trắng mới hợp, vì sắc ấy là dấu tỏ ra sự thanh bạch.

23 — Những kẻ sau này, thì chẳng nên chôn nó theo phép Hội thánh.

1. Là kẻ ngoại đạo.

2. Là kẻ lạc đạo, và kẻ nguy đạo.

3. Là kẻ đã bỏ đạo mà chẳng trở lại trước khi chết.

4. Là kẻ chết đương mắc và Hội thánh phạt, mà bề trên đã rao tên nó, bảo giáo hữu tránh.

5. Là kẻ đã giết mình mà ăn năn chẳng kịp trước trút linh hồn.

6. Là kẻ chết đương mắc tội trọng bề ngoài tỏ tường mà không tỏ ra lòng ăn năn tội trước, như kẻ chết bởi say, hay là đương rồi vợ rồi chồng, hay là đương làm nghề cho vay ăn lời quá phép, hay là nghề khác Hội thánh cấm, hay là đương mắc thói phạm tội khác mà chết: như rượu trà, hút a phiến, cờ bạc, trai gái cùng nhiều điều khác như vậy.

7. Là kẻ chẳng lo xưng tội và rước lễ một năm ít là một lần.

Ấy bấy nhiêu kẻ đã kể trước này, thì chẳng nên cất xác nó theo phép Hội thánh.

Vậy khi kẻ có đạo phải chôn cất người làm vậy, thì chớ làm lễ phép gì hết. Chớ đem thánh Giá, nước thánh, đèn đuốc, chớ mời các chức cùng giáo hữu đọc kinh đưa đón; một chôn không mà thôi.

24 — Khi kẻ có đạo muốn lấy cốt ai lên mà chôn chỗ khác, thì phải xin phép thầy bổn sở mới nên.

25 — Ai có ý chẳng tuân phép đã dạy trong sách này, hay là muốn bày đặt một hai việc hình bóng dị đoan mà tổng táng, thì cấm các chức cùng giáo hữu đi đến đám ấy.

ĐOẠN THỨ HAI

GIẢI NGHĨA LỄ PHÉP VIỆC
CẮT XÁC.

1 — *Có phải kính xác chết giáo hữu chăng?*

Phải kính vì các lễ sau này : Một là khi giáo hữu chịu phép rửa tội, phép xúc trán, phép xúc dầu thánh khi liệt nặng, thì đã lấy nước rửa tội mà rửa đến nơi xác nó, cùng đã lấy dầu thánh mà xúc xác nó nhiều lần nhiều phần trong xác nó nữa ; nên xác nó đã hoá nên của đã làm phép ; lại đã nên như của thánh, vì khi chịu phép thánh Thể, thì miệng lưỡi nó cùng tì vị nó đã đá đến Minh thánh Đ. C. G..

Hai là xác giáo hữu là phần thân thể mình mầu nhiệm Đ. C. G.,

cùng là đèn thờ Đ. C. T. T. nữa.

Ba là Đ. C. T. T. đã dùng xác cùng ngũ quan giáo hữu mà làm nhiều việc phước đức.

Bốn là đến ngày tận thế thì xác giáo hữu sẽ sống lại sáng láng rực rỡ cho đăng hiệp lại với linh hồn mà hưởng phước vui vẻ trên nước Thiên đang đời đời chẳng cùng.

2 — *Phải làm lễ nào mà kính xác chết người giáo hữu?*

Trước hết phải xa lánh chẳng những là việc dị đoan mà lại hình bóng việc dị đoan, cùng những việc thói hư thế gian đã bày đặt.

Thứ 2 phải giữ những lễ phép đã dạy trong đoạn thứ nhứt này.

Thứ 3 khi làm những lễ phép ấy thì nên xem xác chết giáo hữu như đồ quí trọng đã đặt làm

phép, và như hột giống rày gieo xuống đất, hầu đến ngày tận thế nó sống lại chói lòa rực rỡ mà hưởng phước vui vẻ đời đời chẳng cùng.

3 — *Khi kẻ chết là kẻ giữ đạo chẳng tốt, mà chẳng thấy nó ăn năn trở lại nên trước khi chết, thì kinh xác nó như nói đó sao xirng?*

Khi hẳn thật nó là kẻ đã giữ đạo chẳng nên, cũng đã ăn năn trở lại chẳng thật, thì chẳng nên xem xác nó như đã nói đó chúc. cùng chẳng nên lấy lễ phép Hội thánh mà tổng táng nó, một phải xem xác nó như xác kẻ vô đạo, sau sẽ sống lại mà chịu phạt trong địa ngục đời đời chẳng cùng mà chớ. Song chẳng mấy khi biết đặt thật kẻ chết đã ăn năn trở lại chẳng nên; mà khi chẳng biết thật, thì

chẳng nên đoán trái mà liệu mình làm ô danh người lành, và làm thiệt cho nó mất nhờ ích thiêng liêng bởi những lễ phép Hội thánh, và lời cầu nguyện giáo hữu mà ra.

4 — *Đã rằng : chẳng nên làm lễ phép Hội thánh mà tổng táng xác kẻ đã giữ đạo chẳng nên : vậy thì khi chôn xác nó, phải liệu làm sao ?*

Phải liệm vào hòm mà khiêng đi chôn không mà thôi ; đừng thánh Giá, đừng nước thánh, đừng đèn v. v. Lại các chức và giáo hữu chẳng nên đưa đón ; có một mình bà con cùng kẻ có ơn nghĩa nó đặt đưa mà thôi. Song đừng đọc kinh cùng đừng lễ phép gì hết.

5 — *Vì ý nào mà phép đạo chẳng cho lay xác kẻ chết ?*

Là bởi vì sự ấy là việc dị đoan tỏ

tường. Vì chưng kẻ vô đạo tin tưởng kẻ chết đoạn lên phẩm cao hơn khi còn sống, và có phép trọng hơn thường. Bởi đó cho nên nó đơm tể, đốt hương đèn lạy lục v. v., có ý kính thờ kẻ chết xin phù hộ cho mìnhặng sự lành khỏi sự dữ. Ấy là ý kẻ vô đạo khi lạy xác, khi đốt hương; cho nên phép đạo cấm ngặt sự ấy là cấm rất phải lẽ.

6 — *Việc tống táng phong phần cùng việc cầu nguyện cho linh hồn giáo hữu, có phải là việc phước đức chăng?*

Là thật việc phước đức chực. Vì hơn đức yêu người có mười bốn mỗi, mà mỗi thứ bảy thương xác cùng mỗi thứ bảy thương linh hồn, thì đều dạy hai việc nói đó. Song phải biết khi chôn cất xác

kẻ mồ côi cô độc và kẻ khó khăn nghèo ngặt, mà không có ai dọn cỗ bàn cho ăn uống gì, thì ta càng có công trước mặt Chúa hơn là khi tổng táng kẻ khác bội phần, lại đăng sáng danh đạo thánh Chúa trước mặt kẻ ngoại hơn nữa. Bởi đó cho nên ta ước ao chớ chỉ giáo hữu địa phận ta bắt chước giáo hữu địa phận kia mà lập họ tổng táng chung để chôn cất kẻ mồ côi cô độc, cùng kẻ khó khăn tất bậc, thì rất có phước lắm.

7 — *Nhơn vì ý nào mà dạy mặc áo cho kẻ chết cho kín đáo làm chi?*

Là vì chưng lẽ luật tự nhiên cùng phép đạo cấm để xác nhơn loài trần truồng tổ lộ, là sự chẳng xứng hạp bản tính loài người.

8 — *Mặc nhiều lớp nhiều thứ áo cho xác chết, cùng liệm nhiều của như hàng giẻ lụa là, có lỗi gì chẳng?*

Lỗi lầm. Thứ nhất là bắt chước kẻ vô đạo mặc nhiều lớp áo, cùng liệm nhiều của dự phòng hậu thân, kéo kẻ chết thiếu thốn kém sau.

Thứ 2, là xa xỉ vô ích mà kẻ chết vô dụng, và thiệt hại đến kẻ sống, là kẻ khó khăn mất nhờ.

Thứ 3, là thường có ý kiêu ngạo, muốn người ta thấy mà khen.

9 — *Vì ý nào cấm lấy khăn hay là giống khác như vậy mà che đậy mặt kẻ chết, khi chưa liệm vào hòm.*

Là vì hai lẽ này : một là cho giáo nhơn khỏi bắt chước kẻ vô đạo quen đậy mặt kẻ chết theo ý dị đoan.

Hai là có ý để cho ai nấy thấy mặt mũi kẻ chết mét meo xanh xao gầy guộc dị thường làm vậy, cho đặng suy sự sang trọng tốt lành thế gian chóng kíp đổi thay, sớm có tối không, thiệt như ảnh hưởng, mà

đừng còn trau ăn chuốt mặt, phần xác làm chi.

10 — *Nhơn sao dạy đặt thánh Giá trong tay kẻ chết cầm làm chi ?*

Là có ý tỏ ra người chết ấy là kẻ đã giữ đạo thánh Chúa Khirixitô đã chịu đóng đinh thánh Giá, cùng đã tin cậy mến yêu thánh Giá trọn đời mình ; lại có ý chỉ, dầu khi sống, dầu khi chết, ta hằng phải vịn cầm thánh Giá cho bền luôn, thì mới khỏi sự dữ và đặng mọi sự lành.

11 — *Khi thả đèn hai bên quan tài mà cầu cho kẻ chết, thì có ý nào ?*

Là có ý tỏ ra người chết ấy trọn đời đã theo sự sáng thật, là theo đạo thánh Chúa Khirixitô ; lại tỏ ra đến ngày tận thế xác ấy sẽ sống lại sáng láng tốt lành mà hưởng phước vui vẻ đời đời cùng Chúa Khirixitô trên nước Thiên đàng.

12 — *Khi cầu mà thắp đèn trên bàn thờ làm chi nữa ?*

Bàn thờ là chỉ Đ. C. G., mà Đ. C. G. là sự sáng thể gian. Vậy khi thắp đèn trên bàn thờ là cũng có ý chỉ Đ. C. G. là căn nguyên mọi sự sáng láng.

13 — *Giáo hữu cầm đèn mà đưa xác, thì có nghĩa làm sao nữa chẳng ?*

Đèn sáng thì chỉ đạo thánh Đ. C. G.; vậy khi giáo hữu cầm đèn sáng làm vậy, thì có ý xưng mình đã đăng sáng vì đã theo đạo thánh Đ. C. G.. Lại đèn sáng chỉ việc lành phước đức. Vậy khi cầm đèn sáng mà đưa kẻ chết, thì cũng có ý tỏ ra kẻ chết ấy đã lấy việc lành phước đức nó mà làm gương soi sáng cho người ta.

Sau nữa cũng có ý dạy mọi người cho biết, hễ làm con sự sáng, là theo đạo thánh Chúa, thì phải lấy

việc lành phước đức mà soi sáng cho bền đỗ đến khi vào trong huyết mới thôi.

14 — *Đem thánh Giá đi giữa hai cây đèn sáng, thì có ý làm sao ?*

Là có ý kính thánh Giá ; lại có ý chỉ kẻ theo thánh Giá, là đạo thánh Đ. C. G., mới đăng sáng khỏi tối tăm sa ngã lạc đàng lên Thiên đàng.

15 — *Khi rảy nước thánh trên xác, trên quan tài, trên mả, trong huyết, thì có ý nào ?*

Trước hết là Hội thánh xưa nay quen dùng nước thánh mà làm phép nọ phép kia theo lễ nhạc, mà làm ích cho kẻ sống và kẻ chết đăng nhờ, vì nước thánh có phép xua trừ ma quỷ.

Thứ 2 là nước thánh có phép làm cho kẻ dùng nên đăng khỏi những tội nhẹ cùng khỏi phần phạt tạm vì tội trọng. Vậy khi rảy nước thánh

như nói đó, thì có ý làm phép cho xác kẻ chết và cho huyết mả nó, mà cấm ma quỷ chẳng đặng làm chước móc gì dữ đến chỗ ấy.

Thứ 3 là có ý làm cho linh hồn người chết ấy đặng khỏi những tội nhẹ nó và bớt phần phạt trong lửa luyện tội bởi phép nước thánh cùng bởi sức lời cầu nguyện kẻ rảy nước thánh ấy.

Thứ 4 là có ý tỏ ra Hội thánh trông, đến ngày tận thế, xác ấy sẽ sống lại hiệp làm một với linh hồn, mà hưởng phước cùng nhau đời đời chẳng cùng.

16 — *Khi thầy cả xông hương mà làm phép xác, phép huyết, thì có ý nào?*

Hội thánh lấy sự đốt hương làm ví dụ chỉ sự cầu cùng Chúa. Vì chưng khói hương thì bay lên nghi ngút, và bay ra mùi thơm tho; mà

lời cầu nguyện cũng bay lên trước mặt Chúa, và có mùi thơm là ưa đẹp lòng Người. Vậy khi thấy cả xông hương làm vậy, thì có ý chỉ lời Hội thánh cầu nguyện cho kẻ chết ấy thấu đến trước toà Chúa, và ưa đẹp lòng Người lắm. Lại đốt hương nơi xác ấy cũng có ý hiệu người chết ấy có danh thơm tho, vì đã giữ đạo thánh Chúa nên trọn đời chẳng sai chậy.

Việc xông hương làm vậy là việc riêng thầy cả mà thôi.

17 — *Nhơn vì ý nào mà giáo hữu cầu cho kẻ chết ?*

Là vì khi người ta chết, dầu trọn đời đã ra sức giữ nghĩa cùng Chúa, và đã đặng chịu các phép bí tích nên mặc lòng, đến giờ chết thì thường hãỵ còn mắc nhiều lỗi nhẹ, cùng chưa khỏi cho hết các phần

phạt tạm vì những tội trọng đã phạm khi trước. Vậy khi linh hồn ra khỏi xác thì thường phải chịu giam cầm lại trong lửa luyện tội cho đến khi đền đủ, và cho đến khi sạch hết mọi lỗi. Nên khi giáo hữu cầu nguyện cho kẻ chết là có ý cầu xin cùng Chúa, mặc ý thứ tha cho linh hồn nó, hay là giảm bớt hình phạt nó phải chịu trong lửa luyện tội.

18 — *Có mấy cách giúp linh hồn trong lửa luyện tội?*

Có nhiều: một là xin lễ Misa, hoặc lễ thường, hoặc lễ mồ, hoặc lễ hát.

Hai là dâng phép đại xá ân xá, mà nhường lại cho.

Ba là xưng tội rước lễ, hay là xem lễ, hay là cầu nguyện, hay là bố thí, hay là ăn chay, hay là làm việc phước đức khác như vậy, mà có ý giúp kẻ chết.

19 — Trong những cách giúp linh hồn ấy, thì có cách nào hay hơn các cách khác chẳng ?

Có, là xin các thầy cả làm lễ Misa, thì trội hơn các cách khác ; bởi vì khi làm lễ Misa cho linh hồn nào, thì là dung trót công nghiệp Đ. C. G. cho Đ. C. Cha, xin Người thương xót linh hồn ấy ; mà công nghiệp Đ. C. G. thì trọng vọng vô cùng, và đẹp lòng Đ. C. Cha hơn hết mọi sự ; đến đôi, dầu Đức Mẹ cùng các thánh Thiên thần và các thánh Nam nữ đều hiệp làm một cùng cả và Hội thánh dưới thế này mà cầu nguyện, thì lời cầu nguyện ấy, dầu rất đẹp lòng Chúa, song sánh chẳng bằng một lễ Misa.

20 — Có ngày nào hay hơn mà xin lễ Misa cho kẻ chết chẳng ?

Có, là ngày mới qua đời, ngày thứ ba, ngày thứ bảy, ngày thứ ba mươi

khỏi ngày qua đời, và hằng năm đến giáp ngày qua đời, đến giáp ngày lễ cầu các đấng, và bảy ngày sau. Hội thánh quen lấy ngày thứ ba khỏi ngày qua đời, mà cầu cho linh hồn kẻ chết, vì chưng khi Đ. C. G. chết đoạn, thì đến ngày thứ ba Người sống lại ; và ngày thứ bảy, bởi vì xưa Đ. C. T. đã dạy lấy ngày thứ bảy mà cảm ơn và thờ phượng Người, vì Người đã sinh ra ta và đã dựng nên trời đất muôn vật vì ta. Song dầu chẳng giữ đặng các ngày đã nói đó mà xin lễ và cầu nguyện cho kẻ chết, thì cũng chẳng hề gì.

21 — *Xin lễ mỗ, thì có làm ích cho linh hồn kẻ chết hơn khi xin lễ Misa thường chẳng ?*

Khi làm lễ mỗ, thì cũng là dung lễ Misa trước ; khi làm lễ đoạn thì xuống bàn mỗ, lại đọc

hay là hát thêm một ít kinh chỉ cho linh hồn kẻ chết ấy, thì cũng là việc cầu nguyện cách trọng thể, mà chẳng làm ích thêm phần ấy cho linh hồn ấy sao đặng? Vì Hội thánh chẳng hề lập lễ phép nào mà vô ích. Song dầu một trăm lần làm phép đơn nơi bàn thờ mà thôi, thì làm ích cho linh hồn cũng chẳng bằng một lễ Misa.

22 — *Phải làm cách nào cho đặng nhượng phép đại xá ân xá ấy lại cho linh hồn kẻ chết đặng nhờ?*

Khi Đức Giáo tông đã chỉ việc gì hầu kẻ làm việc ấy đặng phép đại xá ân xá, lại Người đã ban phép nhượng phép đại xá ân xá ấy lại cho các đẳng linh hồn, thì phải làm việc ấy y như Đức Giáo tông đã chỉ định. Lại khi làm, thì phải có ý trông đặng phép đại xá ân xá hiệp theo việc

ấy, hầu nhường lại cho linh hồn nào mình muốn giúp, v. v.

Có nhiều việc có phép đại xá ân xá hiệp theo, mà Đức Giáo tông đã ban phép nhường lại cho kẻ chết mặc ý kẻ nhường cho linh hồn nào, v. v.; như việc xưng tội rước lễ các ngày lễ đã chỉ trong lịch, và trong lễ luật họ kính Trái tim Đ. C. Bà, họ Đ. C. Bà Môi khô, v. v.; cũng như việc đi rửa tội cho con nít kẻ ngoại gần chết, việc an ủi kẻ vô đạo trở lại, hay là việc lần hạt chuỗi các thầy cả đã làm phép, cùng nhiều việc khác như vậy.

23 — Đến ngày cầu cho ông bà cha mẹ, mà có dọn cỗ bàn, mời anh em bà con kẻ quen biết, ăn uống, thì ông bà cha mẹ có nhờ vì dọn cỗ chẳng? Lại sự ấy có thảo cùng ông bà cha mẹ hơn chẳng?

Việc đọc kinh cầu nguyện cho ông bà cha mẹ, thì là thảo và làm ích cho ông bà cha mẹ lắm thật; còn việc dọn cỗ bàn, thết đãi, cho ăn uống, thì có thảo gì đâu. Cũng chẳng làm ích gì cho ông bà cha mẹ chút nào, mà lại nhiều khi sự ấy nên có tội lỗi, nhứt là khi có rượu; vì hễ tửu nhập thì ngôn xuất. Phải chi lấy phần sở tồn dọn cỗ bàn ấy mà bố thí hay là xin lễ cho ông bà cha mẹ, thì chẳng là thảo hơn, và ông bà cha mẹ chẳng nhờ hơn bội phần lắm sao?

Hoặc có kẻ rằng: nếu chẳng dọn cỗ bàn làm vậy, e người ta chê trách hà tiện. — Có một hai đứa tiểu hơn mê ăn, thì trách mà thôi. Bằng những hàng quân tử hiền hơn, ai nỡ mở miệng mà trách việc ăn bao giờ.

24 — *Giáo nhơn có phải đi đưa xác kẻ chết chẳng ?*

Dầu chủ có mời, dầu không, dầu kẻ chết phải là bà con, dầu người dung, dầu là kẻ thiết nghĩa với mình, dầu kẻ láo đảo : miễn là nó là người giáo nhơn giữ đạo thiên Chúa, và mình có lẽ đi đưa đặng thì phải đi ; vì nhơn đức yêu người buộc kẻ sống phải giúp kẻ chết. Lại các giáo nhơn, dầu chẳng bà con phần xác, thì bà con cùng nhau rất gần phần linh hồn ; vì các giáo nhơn thấy thấy đều hiệp nên một thân thể máu nhiệm Đ. C. G. Khirixitô. Bởi đó cho nên gọi hai chữ *Giáo hữu*, nghĩa là bạn thiết một đạo cùng nhau.

25 — *Khi giáo hữu đi đưa xác thì phải có ý làm sao ?*

Phải có ý đi giúp kẻ chết mà

cầu cho linh hồn nó ; cho nên khi đưa xác, thì phải lo một việc đọc kinh cầu nguyện cho sốt sắng cho linh hồn kẻ chết mà thôi, khác nào mình nghe vẳng vẳng trong tai tiếng linh hồn ấy than thở nài nỉ bức tức xin mình thương hỏi mà cứu giúp vậy.

26 — *Khi ông bà cha mẹ anh em bạn hữu chết, thì có nên khóc chẳng ?*

Nên, vì xưa Đ. C. G. khóc ông thánh Ladarô ; song khóc, thì phải khóc bởi lòng thật thương tiếc kẻ chết ; lại phải giữ cho có phép cho phải lễ, cùng chớ quên mình là kẻ giữ đạo thánh Đ. C. G.

27 — *Vì lý nào đã rằng : kẻ khóc, thì phải khóc bởi lòng thật thương tiếc kẻ chết ?*

Là vì chúng nếu khóc lệ mà thôi, chẳng phải bởi lòng thương

tiếc, thì mắc tội giả hình, cùng hoá nên kẻ trêu chọc dè diều giọt nhỏ kẻ chết mà chớ.

28 — *Khóc cho phải phép cùng cho phải lễ nghĩa là làm sao ?*

Là phải khóc vừa vừa nhẹ nhẹ dịu dàng, là âm ỷ động tình thấm thiết; chớ la ồm ảng óng như tiếng loa, hay là rống như con bò, mà rầy rạc cả và đám long óc nhức tai người ta, lược tiếng đọc kinh cầu nguyện, làm thiệt hại kẻ chết thêm. Lại chớ có làm cách vật mình vật mảy, lăn lóc bên này bên khác như điên cuồng, động kinh hoảng hốt, đáng đóng trống cùm lại. Sau nữa phải giữ kéo sanh lòng ưu phiền thối quá mà hoá nên lẫn lo thất thường, mà phải thiệt phần linh hồn và phần xác chẳng.

29 — *Vì ý nào đã rằng: kẻ khóc chớ quên mình là kẻ giữ đạo th. Đ. C. G?*

Là vì kẻ giữ đạo thánh Đ. C. G. tin thật và trông cậy chẳng khỏi bao lâu sẽ gặp nhau lại; mà khi trông cậy mau gặp nhau thì bớt phiền muộn bớt khóc.

30 — *Ý làm sao mà Hội thánh lấy sắc đen làm sắc chế?*

Là vì sắc đen chỉ sự âm tang phiền não trong lòng, ám hạp hơn sắc khác, cũng là xứng hạp phần kẻ chết hơn, vì phải dập va trong đất tối tăm mù mịt.

31 — *Chớ sao chôn cất xác, trẻ đồng nhi đã chịu phép rửa tội mà chết khi chưa có trí khôn, thì dùng sắc trắng?*

Vì chúng đồng nhi ấy chết sạch tội và đáng hưởng phước vui vẻ trên Thiên đàng; mà sắc trắng

thì chỉ sự ấy rõ hơn sắc khác bội phần.

32 — *Khi chôn cất xác thánh đồng nhi, thì có cầu nguyện cho linh hồn nó chăng ?*

Không, một đọc kinh cầu nguyện cho đặng đội ơn Chúa, vì đã đem linh hồn ấy lên Thiên đàng vui vẻ vô cùng mà thôi.

33 — *Vì ý nào khi người chết phải là người trinh nữ và có tiếng tốt trọn đời, thì phải tống táng trọng thể hơn người khác ?*

Bởi vì Hội thánh yêu chuộng kẻ đã giữ đặng mình đồng trinh sạch sẽ hơn kẻ có vợ chồng bội phần, và xem những người trinh nữ trọn tuyệt trinh đồng như hoa thơm tho trong vườn Hội thánh lập cho Đ. C. G.; lại cho dùng sắc trắng và hoa bởi vì

sắc trắng và hoa chỉ sự vẹn tuyền cùng danh thơm trinh nữ ấy.

34 — *Như kẻ chết phải là kẻ đã chịu tử vì đạo thì phải tổng táng làm sao?*

Phải tổng táng cho trọng thể hơn nữa bội phần, vì hẳn thật kẻ chịu tử vì đạo đặng lên Thiên đàng tức thì mà hưởng phước vui vẻ vô cùng; nên đã đáng tôn kính hơn hết mọi người thấy thấy.

35 — *Có nên cầu nguyện cho kẻ đã chịu tử vì đạo chăng?*

Khi Hội thánh đã xét đoán người nào đã thật tử vì đạo thì chẳng còn nên cầu cho, vì các thánh tử vì đạo đã đặng đầy no mọi sự lành vui vẻ phỉ lòng phỉ dạ, chẳng thiếu chút gì nữa, mà cầu làm chi. Song khi Hội thánh chưa xét đoán sự ấy thì còn nên cầu cho, chẳng uổng gì đâu.

36 — Khi người nào đã chịu tử vì đạo, mà Hội thánh chưa đoán người ấy là thật thánh tử vì đạo đáng kính thờ, thì ta có nên xin cùng người ấy bào chữa phù hộ cho ta chăng ?

Ví bằng cầu riêng thì nên ; song chẳng nên cầu hay là kính thờ chung trọng thể.

ĐOẠN THỨ BA

DẠY VỀ NHỮNG ĐỀU CHẴNG NÊN LÀM CHO KẺ CHẾT.

1 — Khi kẻ liệt dương hấp hối, thì chẳng nên thay áo thay quần cùng tắm rửa cho nó khi ấy, cũng chẳng nên làm đều khác mà động đến nó như vậy, kéo nên có cho nó chết mau, mà mắc tội giết người chẳng. Cũng chẳng nên rộn

ràng la kêu khóc lóc, một phải cầu nguyện cho nó, cùng kêu tên Giêgiu Maria Giude; mà kêu vừa tai kẻ khác nghe đặng mà thôi, và kêu thủng thảng khoan thai, kéo làm om ỏi hớp tớp hỗn hào.

2 — Khi mới chết đoạn, thì chẳng nên bắt chước kẻ vô đạo mà đại liệm tiểu liệm, hay là mặc nhiều lớp áo quá cho nó làm chi; hay là để tiền gạo vàng bạc trong miệng nó, hay là trong hòm kẻ chết ấy, hay là đầy trầu, dày dép, nghiên viết, mực giấy, điều quạt, cùng các đồ dùng khác như vậy; vì các việc làm vậy, là sự dị đoan tổ tông.

Lại cũng chẳng nên liệm nhiều của như hàng giẻ lụa là, kéo nương theo thói kẻ vô đạo, sợ e kẻ chết đến sau thiếu thốn bản

cùng chẳng; lại cũng là việc xa xỉ vô ích.

Hãy mặc áo cho vừa đủ mà gói xác cho kín mà thôi; còn bao nhiêu của khác muốn đem cho kẻ chết, thì hãy lấy phần của ấy mà bố thí cho kẻ khó khăn, hầu kẻ chết và kẻ sống đều đặn nhờ hoà hai.

Sau hết, chẳng nên để tấm ván thất tinh vào hòm kẻ chết, vì cũng là việc dị đoan.

3 — Chẳng nên chọn giờ mà liệm hay là cất xác, vì là việc dị đoan. Chớ sao chẳng chọn giờ mà sanh ra, chẳng chọn giờ mà chết? khi chết rồi, lại bày đặt chọn giờ mà liệm, mà cất xác làm sao?

Lại khi cất xác chẳng nên phô trương mà làm cho trọng thể, phải hao tổn thái quá vô ích; kẻ

chết chẳng đặng nhờ chút gì, mà thêm hại đến kẻ sống nữa, là chẳng còn của đủ mà nuôi vợ con, hay là trả nợ, hay là dùng việc cần khác như vậy. Phải làm vừa thích trung theo thể người chết, vừa đủ mà trợ táng phong phần theo đứng bực mình mà thôi; còn dư của bao nhiêu thì để mà xin lễ Misa và bố thí cho kẻ khó khăn, thì tử sanh lưỡng lợi hoà hai.

4 — Chẳng nên bắt chước theo thói kẻ ngoại mà kêu hồn chóng tránh, cùng đi kiếm mọi xó trong nhà, đi xung quanh mồ kẻ chết, xung quanh hòm, mà khóc ba tiếng, mặc áo trăm thôi và may tấm phụ bản sau vai, buộc lưng dây rơm, đội mũ rơm, chống gậy nửa hay là gậy vông, và các việc khác dị đoan tỏ tường như vậy.

Lại chẳng nên dọn ghế hay là phương trước trát quan tài kẻ chết, cùng chẳng nên đặt đồ tam sự một bên quan tài, hay là trên ghế trong nhà ấy, vì là việc dị đoan.

Sau nữa, chẳng nên làm việc phát tang xé khăn xé áo cho con cháu nơi có xác quan tài kẻ chết. Phải làm việc ấy chỗ khác.

Sau hết chẳng nên đem cơm hay là đồ ăn khác lại gần hòm kẻ chết, mà ăn uống đó, kéo ra hình bóng đơm tế chẳng.

5 — Khi có xác kẻ chết trong nhà, mà kẻ đến lễ điệu, hay là kẻ khóc muốn lay xác ấy, hay là muốn làm việc dị đoan khác như vậy, thì phải ngăn can nó, cùng phải giải rõ ràng cho nó biết việc lay xác làm vậy chẳng phải là

việc hiếu gì đâu. Bằng ngăn chẳng đặng, thì chớ giúp nó điều gì trong dịp ấy; đừng mở cửa, đừng thắp đèn, đừng cuốn mùng màn lên, cùng đừng trải chiếu cho nó làm, nhứt là đừng lay đáp lễ.

Bằng kẻ chẳng làm việc gì dị đoan, khi nó đến điều lễ hay là thăm viếng, thì nên lay giã ơn nó; song phải lay ngoài chỗ ngồi nói truyện trầu cau; chẳng nên lay nơi có quan tài. Lại chẳng nên để cho kẻ đến điều lễ đem của lễ nó vào nơi quan tài, vì là như cúng cho kẻ chết theo thói dị đoan kẻ vô đạo.

6 — Chẳng nên làm văn thảo mà tặng khen kẻ chết ấy; vì phần thì nên có cho người ta ngờ kẻ có đạo cũng bắt chước kẻ vô đạo

mà tế, phần thì Hội thánh chẳng quen làm sự ấy. Hãy lo cầu nguyện cho kẻ chết, thì là sự cần và thảo hơn là tặng khen. Lại khi đến giờ cất xác thì chẳng nên động quan mà khởi sự theo thói kẻ vô đạo, là nhắc lên lại đặt xuống tức thì. Việc ấy cùng những việc khác như vậy là sự dị đoan.

Sau nữa khi kẻ giảng quan kéo vào mà cất xác, khi đã đến gần quan tài, thì chẳng nên làm lễ bái quan tài; dầu có bàn thờ ngay quan tài, thì cũng chẳng nên bái bàn thờ khi ấy, kéo ra mượn hình kính danh Chúa mà làm việc ma quỷ.

Sau hết, khi đi đàng xa huyết, mà phải nghỉ dọc đàng, khi nghỉ làm vậy, thì chẳng nên vật hay là làm sự gì khác như vậy, là những

thói mất nết, hung hoang xấu xa hư hốt; chẳng có hình tượng nào dị kỳ xấu xa cho bằng hai người vật nhau; chẳng có chút gì ám hạp theo đám tang phiến.

7 — Khi cất xác, thì chẳng nên dùng đồ gì có chạm hình tứ linh là long, lân, qui, phụng, và con dao, vì đã có lệnh Tòa thánh cấm ngặt đều ấy. Lại chẳng nên cầm gươm giáo, khí giới, siêu đao, đồng nấp, cùng những đồ khác như võ sĩ hung dữ vào hiệp trận hay là như lũ xướng nhi hát bội. Hội thánh chẳng quen dùng những đồ làm vậy khi tổng táng. Hoặc người chết là kẻ có quan tước mà quân lính cầm gươm giáo mà đi đưa xác quan, thì mới nên.

Sau nữa, chẳng nên khiêng bàn nhỏ đi dọc hàng trong đám ấy;

dầu để ảnh chuộc tội trên bàn ấy cũng chẳng nên.

Lại cũng chẳng nên đem đồ gì là của kẻ chết ấy đã quen dùng khi còn sống đi theo đoàn ấy, cùng chẳng nên đem giá triệu minh kinh theo thói kẻ vô đạo.

8 — Khi cất xác, thì chẳng nên bắn súng đốt pháo đốt lói, cùng chẳng nên đánh trống thổi kèn quyền sáo đờn địch : vì những sự ấy nghịch cùng lòng hiếu tử sự thân, và chẳng hợp trong việc tang phiến,

9 — Cấm người cầm sanh lên trên hòm chạy đi chạy lại múa men nhẩy nhót la lối nạt nô, đứng chinh chòng, một tay chỉ thiên, một tay chỉ địa, nẩy ngực, nghiêng cổ, trợn mắt, méo miệng, khác nào người quỷ ám.

Lại cấm kẻ khiêng xác bò sắp, hay là lấy đầu gối mà đi.

Sau nữa cấm để thau nước hay là chén nước, hay là tiền chồng trên hòm.

Sau hết cấm chủ đám cho uống rượu khởi quan, cùng cấm đem rượu theo mà thết dọc hàng.

Bà con để cho cai tấu và giảng quan làm những điều đã cấm trước này, thì thất hiếu cùng kẻ chết lắm. Đám chôn kẻ chết gọi là đám điệu tang, chẳng phải là chỗ bội bẻ, hàng xưng nhi du hí. Bởi đó cho nên, mỗi họ các chức chớ để kẻ nhỏ tuổi mà tử cầm sanh làm ông cai tấu, vì trong đám đưa kẻ chết đi chôn, thì mọi người đều phải thính tùy lệnh một ông ấy mà thôi.

10 — Kẻ có đạo chẳng nên bắt

chước kẻ ngoài khi khóc chẳng phải bởi tình thương đau, một làm lấy lệ bề ngoài và kẻ lẽ con cả con kê trăm đều ngàn đổi cho kẻ nghe khen mình khéo khóc mà thôi làm chi. Có thương tiếc lắm thì hãy khóc cùng Chúa thầm thì rằng: Lạy Chúa là Chúa kẻ sống và kẻ chết, xin Chúa hãy thứ tha cho cha tôi, hay là mẹ tôi, *vân vân*. Ấy cầu nguyện làm vậy là đại hiếu mà chớ. Bằng kẻ lẽ ngoài môi miệng, thì rộn ràng long óc nhức tai, lại ngăn trở tiếng những kẻ đọc kinh cho kẻ chết, thì thật là thêm thất hiếu với kẻ chết mà chớ.

11 — Chẳng nên chọn huyết mã làm vậy làm khác, mà chôn xác cha mẹ, cho con cháu khỏi tai nạn hay là đặt phủ quới trường thọ bình an, là việc dị đoan tở tượng.

12 — Khi kẻ có đạo nhớ đến ngày cha mẹ qua đời mà làm việc cầu hồn cho ông bà cha mẹ, rồi dọn cỗ bàn mời người ta ăn thì chẳng nên nói là ngày giỗ, hay là ngày đối kỵ, hay là việc tháng bảy, vì kẻ nghe những lời làm vậy nghĩ là kẻ có đạo cũng bắt chước kẻ vô đạo mà làm những việc dị đoan như nó.

Khi lễ phần của, đất ruộng, sau mà cầu hồn xin lễ cho ông bà cha mẹ, thì chẳng nên gọi phần ấy là phần phụng tự, cũng vì một lễ ấy.

13 — Chẳng nên theo thói kẻ vô đạo mà dọn cỗ bàn ngày 50 hay là ngày 100, là sự dị đoan.

14 — Khi đi giầy mả, thì chẳng nên đem đèn cùng thắp đèn nơi mả, cùng chẳng nên ăn uống ở nơi ấy.

15 — Khi kẻ vô đạo có dám kẻ chết, thì thường kẻ có đạo chẳng nên đến, kéo mắc lấy việc dị đoan duồng nó chẳng. Lại khi kẻ có đạo có dám hiếu sự làm vậy, thì cũng chẳng nên mời kẻ vô đạo đến, kéo mở đảng cho nó làm việc dị đoan mà mình ngăn nó chẳng lại chẳng.

16 — Kẻ có đạo chẳng nên coi sách gia lễ gọi là thọ mai; dầu có ý coi chơi mặc lòng, thì cũng chẳng nên, vì là sách dị đoan.

17 — Hoặc cha mẹ chết còn ngoại đạo, thì trưởng nam có đạo không đứng dự trong cuộc dị đoan, như lạy quan tài, khi còn trong nhà, thắp nhang khói, hay là thắt lưng dây rơm, đội mũ bạc, hầu đưa quan tài khi đi chôn, v. v. Các việc ấy trưởng nam phải phú cho em thứ, hoặc anh em thúc bá thế mình.

Những trưởng nam được chủ cuộc cấp táng: như tiếp kẻ đi điếu, phát tiền bạc mua vật cần nội khoản mai táng, dầu phải đồ di đoan, miễn là phân phô rõ ràng mình chẳng có ý đàng những đồ di đoan ấy.

Các con cái, dầu trưởng nam, dầu thứ nam, khi cha mẹ chết còn ngoại đạo, vốn cũng nên đưa xác, miễn là đừng làm hay là liều mình làm việc di đoan.

Hễ con cái có đạo gặp phải cha mẹ chết ngoại đạo làm vậy, thì phải trình cùng Cha bốn sở trước, đoan mới tính việc; chớ cứ tự quyền, kéo liều mình lỗi luật.

18 — Nói đón lại việc kẻ chết; hễ việc gì kẻ vô đạo quen làm mà kính kẻ chết, thì kẻ có đạo chẳng nên làm, vì là việc di đoan.

CHUNG

MỤC LỤC

<i>Tựa.</i>	3
<i>Lời bảo những người giúp kẻ liệt.</i>	7

PHẦN THỨ I

CÁCH GIÚP KẺ LIỆT. — 10

1. — Giúp làm việc đức tin . . .	16
2. — „ „ „ đức cậy. . .	22
3. — „ „ „ kính mến. . .	29
4. — „ „ „ ăn năn tội. . .	40
5. — „ „ „ ăn năn tội cách trọn . . .	44
6. — Giúp chịu đau đớn cho. bằng lòng.	51

PHẦN THỨ II NHỮNG KINH TỬ HẦU

1. — Kinh ăn năn tội.	63
2. — Kinh cầu dỗi.	67
3. — Cầu thiện tử kinh.	86
4. — Kinh cầu cho kẻ liệt đã sinh thì.	92
5. — Tiền liệm kinh.	98
6. — Hậu liệm kinh	101
7. — Tiền táng kinh	103
8. — Hậu táng kinh	105
9. — Táng xác đồng nhi kinh .	107
Thống hối kinh thứ nhứt.	110
Thứ hai	111
Thứ ba.	114
Thứ bốn	117
Thứ năm	120
Thứ sáu	124
Thứ bảy	125

PHẦN THỨ III

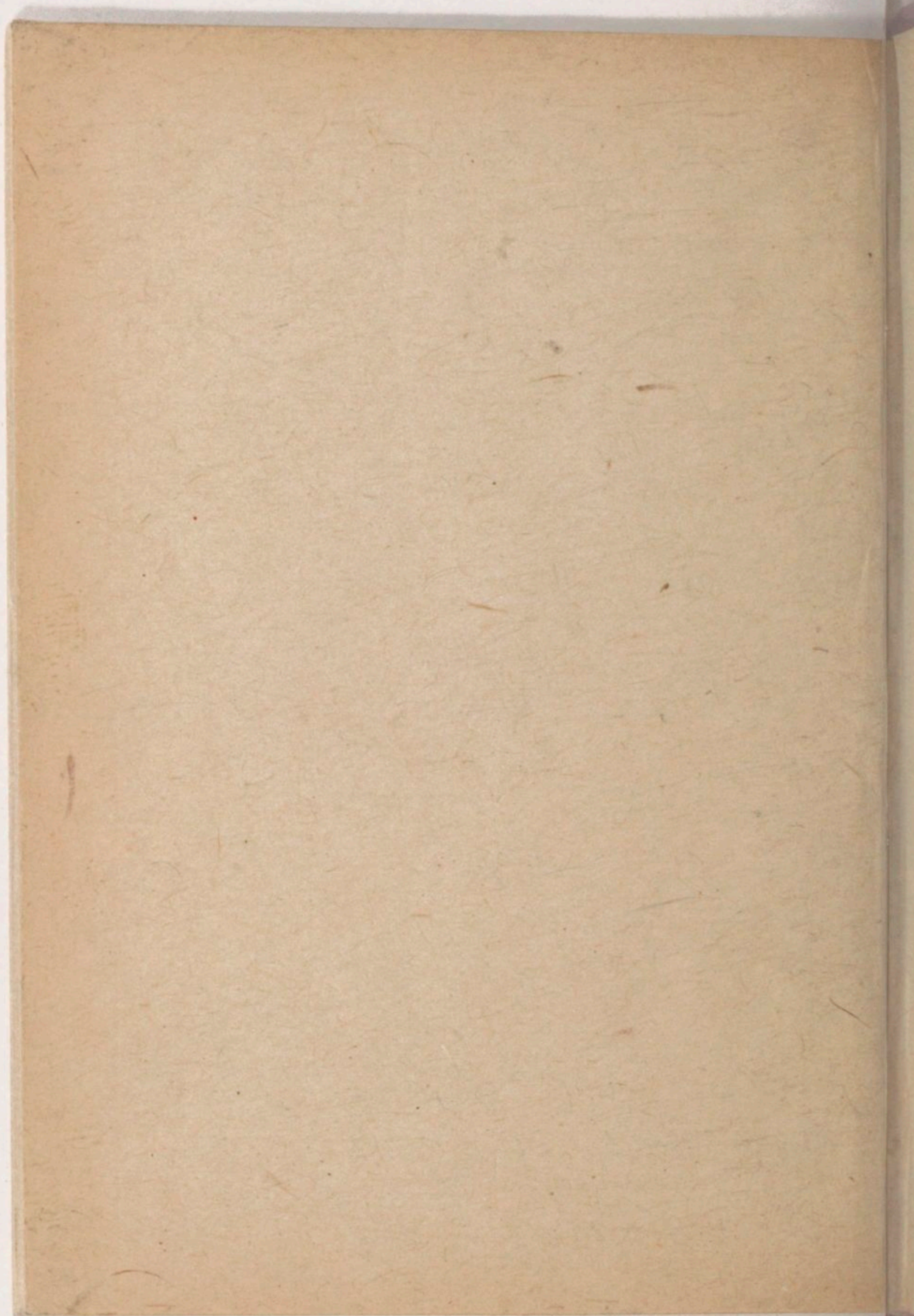
DẠY VỀ SỰ TỔNG TẮNG XÁC KỂ CHẾT

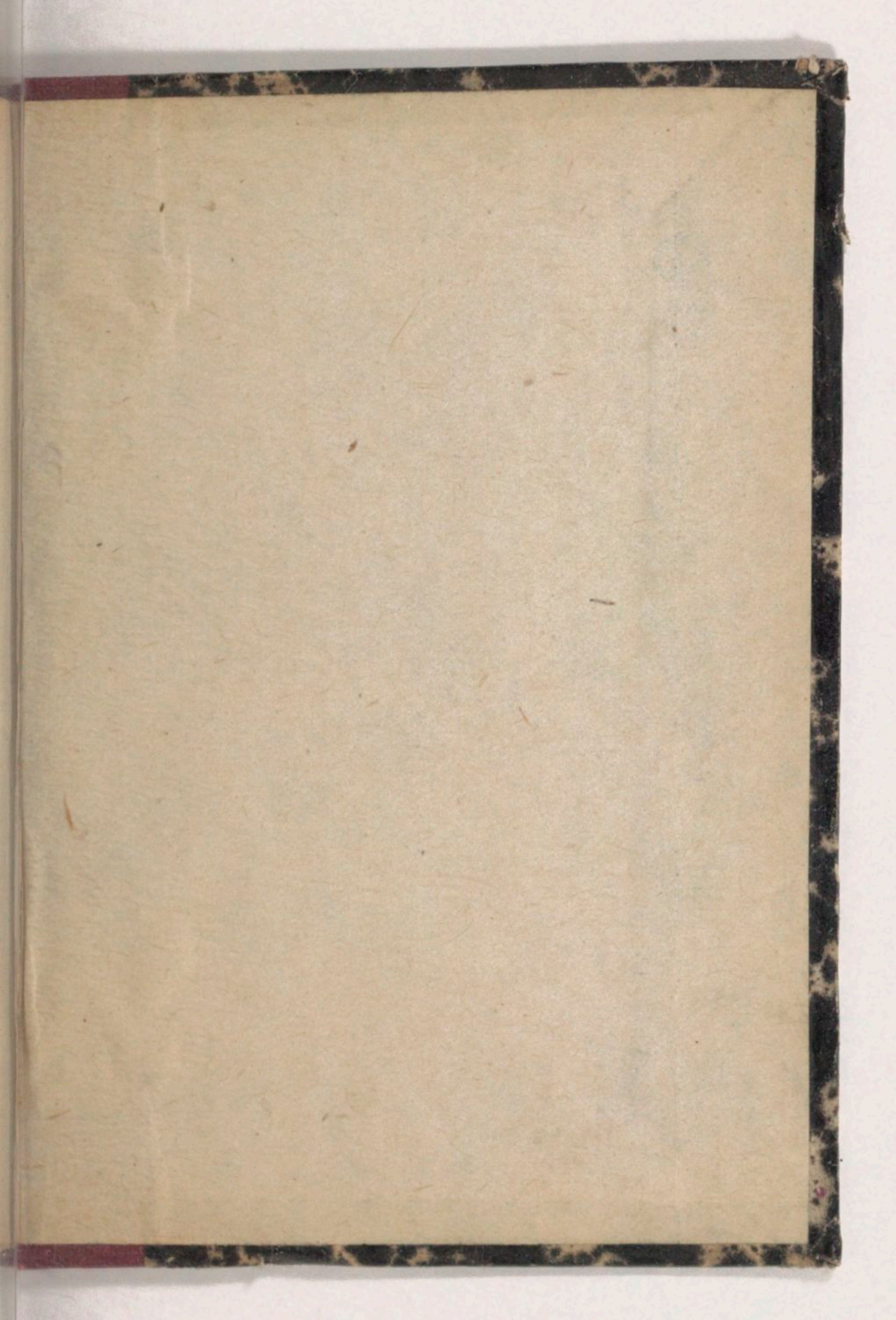
1. — Những điều phải làm phải
giữ khi cất xác kể chết. . 129
2. — Giải nghĩa lễ phép việc
cất xác. 155
3. — Dạy về những điều chẳng
nên làm cho kể chết. . 179



THAY THE XE TONG TANG XAC
KIEU CHINH

1. Thay the xe tong tang xac
150
2. Thay the xe tong tang xac
150
3. Thay the xe tong tang xac
150





BIBLIOTHEQUE NATIONALE DE FRANCE



3 7531 05911826 6